

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo quyết định số 1345/QĐ/ĐHKQTĐ, ngày 26 tháng 07 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại Học Kinh Tế Quốc Dân)

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME): TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO (LEVEL OF EDUCATION):	CỬ NHÂN NGÔN NGỮ ANH /BACHELOR OF ENGLISH ĐẠI HỌC/UNDERGRADUATE
NGÀNH ĐÀO TẠO CHÍNH (MAJOR):	NGÔN NGỮ ANH (ENGLISH)
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO CHÍNH (CODE):	5220201
NGÀNH ĐÀO TẠO PHỤ (MINOR):	QUẢN TRỊ KINH DOANH (BUSINESS MANAGEMENT)
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO PHỤ (CODE):	52340101
HÌNH THỨC ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION):	CHÍNH QUY (TẬP TRUNG) /FULL - TIME
NGÔN NGỮ ĐÀO TẠO (LANGUAGE)	TIẾNG VIỆT / VIETNAMESE
THỜI GIAN ĐÀO TẠO (STANDARD DURATION TIME):	4 NĂM/ 4 YEARS
ĐƠN VỊ QUẢN LÝ CHUYÊN MÔN MANAGED BY	KHOA NGOẠI NGỮ KINH TẾ / FACULTY OF FOREIGN LANGUAGES

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ NƠI LÀM VIỆC SAU TỐT NGHIỆP

1.1. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu tổng quát

Chương trình đào tạo cử nhân ngành ngôn ngữ Anh đào tạo cử nhân đại học với ngành chính Ngôn ngữ Anh, ngành phụ Quản trị kinh doanh. Sinh viên tốt nghiệp ra trường có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có khả năng sử dụng tiếng Anh như một ngôn ngữ thứ hai để thực hiện các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh trong môi trường nghề nghiệp có yêu cầu sử dụng tiếng Anh làm công cụ giao tiếp chính.

Mục tiêu cụ thể

Về kiến thức: Cử nhân tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh nắm vững những kiến thức cơ bản về các bình diện của ngôn ngữ Anh, và văn hóa các nước nói tiếng Anh (trước hết là Anh, Mỹ) và văn hóa Việt Nam, có trình độ Tiếng Anh tương đương trình độ C1 theo Khung tham chiếu về đánh giá năng lực sử dụng ngoại ngữ theo tiêu chuẩn chung Châu Âu (CEFR), nắm

vững kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh và kiến thức chuyên sâu về tiếng Anh chuyên ngành trong lĩnh vực kinh tế-quản trị kinh doanh để phục vụ các mục đích nghề nghiệp và học tập nâng cao.

Về kỹ năng: Cử nhân tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh có thể:

- Sử dụng tiếng Anh thành thạo với các kỹ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết), biên dịch, phiên dịch, đặc biệt là tiếng Anh chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh;
- Sử dụng thành thạo các công cụ công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn; thành thạo trong việc khai thác hiệu quả Internet phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu;
- Có tư duy phản biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề thuộc định hướng đào tạo của mình;
- Có các năng lực và kỹ năng khác cần thiết để làm việc và phát triển trong môi trường hội nhập như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng thuyết phục, đàm phán, năng lực quản lý và năng lực tự học, tự nghiên cứu để học tập liên tục, học tập suốt đời;

Về năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm: Cử nhân tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc hiệu quả với các thành viên hoặc lãnh đạo nhóm khi tham gia vào các công việc trong lĩnh vực chuyên môn; và có năng lực tự học, tự nghiên cứu để học tập liên tục, học tập suốt đời để thích ứng với bối cảnh toàn cầu hoá và CMCN4.0 và với điều kiện môi trường biến động.

1.2. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

Với lợi thế về ngoại ngữ cùng kiến thức kinh tế kinh doanh, cử nhân ngôn ngữ Anh có thể đảm nhiệm nhiều vị trí việc làm theo các định hướng sau đây:

- Phiên dịch, biên dịch: biên dịch viên, phiên dịch viên, điều phối viên dự án cho các cơ quan và tổ chức trong nước, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp.
- Quản trị kinh doanh tổng hợp: cán bộ các phòng chức năng tại các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế xã hội của Việt nam và quốc tế (ví dụ: sales & marketing, quản lý nhân sự, xuất nhập khẩu...) trợ lý, thư ký trong các doanh nghiệp; tham gia khởi nghiệp kinh doanh.
- Sư phạm: giáo viên dạy Tiếng Anh tại các cơ sở đào tạo khác nhau, đặc biệt tiếng Anh chuyên ngành kinh tế-kinh doanh.
- Quan hệ quốc tế, đối ngoại: cán bộ đối ngoại tại các cơ quan, ban ngành trung ương và địa phương; cán bộ phụ trách báo chí truyền thông của các cơ quan, doanh nghiệp.

2. CHUẨN ĐẦU RA (PLO)

STT	Mã PLO	Mô tả	Bậc
	PLO1	KIẾN THỨC	
		Kiến thức đại cương về chính trị xã hội và pháp luật	

1	1.1	Hiểu thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và ứng dụng trong học tập, nghiên cứu và học tập các học phần khác và các tri thức của nhân loại vào đời sống thực tiễn trong bối cảnh hiện nay.	2
2	1.2	Có nhận thức, hiểu biết về chủ nghĩa xã hội khoa học, về Đảng Cộng sản Việt Nam, về tư tưởng Hồ Chí Minh và có khả năng lĩnh hội, tuân thủ tư tưởng đó trong thực thi các nhiệm vụ được giao.	2
3	1.3	Có nhận thức, hiểu biết về chính trị, xã hội và luật pháp để vận dụng và thực hành trong lĩnh vực kinh tế và quản trị kinh doanh.	2
		Kiến thức chung của lĩnh vực kinh tế	
4	1.4	Hiểu các nguyên lí kinh tế, nắm vững các kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh để phục vụ các mục đích nghề nghiệp và học tập nâng cao.	3
5	1.5	Vận dụng được các lý thuyết và công cụ toán học trong phân tích kinh tế	2
		Kiến thức chung của ngành ngôn ngữ	
6	1.6	Hiểu những khái niệm căn bản về cấu trúc của ngôn ngữ, bản chất và chức năng, nguồn gốc và sự phát triển của ngôn ngữ, các khái niệm cơ bản về lý thuyết ngôn ngữ và thực hành ngôn ngữ của ngôn ngữ Anh, Việt.	3
7	1.7	Hiểu kiến thức cơ bản về văn hóa xã hội, giao thoa văn hóa các nước nói tiếng Anh bao gồm các đặc điểm về lịch sử, con người, văn hóa, xã hội, kinh tế, ngôn ngữ, chính trị và giáo dục. Vận dụng các kiến thức này để phân tích sự phát triển của ngôn ngữ, giải thích các hiện tượng ngôn ngữ; ứng dụng trong nghiên cứu liên ngành; vận dụng để đánh giá ảnh hưởng của các lĩnh vực cụ thể đó tới đời sống của con người trong các nước nói tiếng Anh; so sánh và đưa ra bài học cụ thể cho Việt Nam. Vận dụng để thực hiện hiệu quả các hoạt động nghề nghiệp và giao tiếp có yếu tố nước ngoài.	4
		Kiến thức cơ sở ngành ngôn ngữ Anh	
8	1.8	Hiểu những kiến thức về các bộ phận cấu thành ngôn ngữ: Ngữ âm, âm vị học Tiếng Anh, từ vựng học tiếng Anh, Ngữ	4

		pháp tiếng Anh; ứng dụng để phân tích được cấu trúc ngôn ngữ và giải thích một số hiện tượng ngôn ngữ; và vận dụng được những kiến thức ngôn ngữ để thực hành một cách hiệu quả trong các công việc như biên tập viên, giảng dạy tiếng Anh, biên/phiên dịch viên, truyền thông, văn phòng..., hoặc phục vụ cho công tác nghiên cứu ngôn ngữ học.	
9	1.9	Hiểu những kiến thức về từ vựng, ngữ âm, cấu trúc ngữ pháp, các kỹ thuật nghe/nói/đọc/viết, các bước thực hiện và cách tổ chức bài nói/viết... để thực hành các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết từ cấp độ tiền Trung cấp tới Thành thạo.	4
		Kiến thức chuyên sâu	
10	1.10	Hiểu những kiến thức ngôn ngữ của tiếng Anh chuyên ngành được sử dụng trong môi trường kinh tế và quản trị kinh doanh (marketing, quản trị kinh doanh quốc tế, tài chính ngân hàng...) và vận dụng để thực hành ngôn ngữ trong các công việc thuộc lĩnh vực này. Sáng tạo áp dụng những kiến thức ngôn ngữ và quản trị kinh doanh vào việc xử lý các tình huống/ vấn đề kinh doanh cụ thể của các doanh nghiệp.	4
11	1.11	Hiểu được các kiến thức chuyên ngành về marketing, quản trị kinh doanh quốc tế, giao tiếp kinh doanh, tài chính ngân hàng; Vận dụng các kiến thức này để giải quyết một vấn đề thực tiễn, và thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực nghề nghiệp như sales quốc tế, marketing, quản lý nhân sự, xuất nhập khẩu... thông qua các tình huống cụ thể, các case study của các doanh nghiệp thực tế; đánh giá tính hiệu quả của một số hoạt động kinh tế, kinh doanh, truyền thông, quy trình tuyển dụng... tại một số cơ sở, cơ quan dựa trên các tiêu chí về quản trị kinh doanh, nhân sự	3
12	1.12	Hiểu về kỹ thuật dịch Nói và dịch Viết và áp dụng các kiến thức này trong công tác biên phiên dịch, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế và quản trị kinh doanh.	4
13	1.13	Hiểu những kiến thức tiếng Anh trong môi trường học thuật (từ vựng hàn lâm, cách thức viết/nói theo văn phong hàn lâm/khoa học, các kỹ thuật nghe đọc có tóm tắt, phân tích...).	4

		Phân tích các văn bản học thuật khác nhau để từ đó tổng hợp lại các đặc điểm của các văn bản đó. So sánh, đối chiếu các văn bản học thuật khác nhau.	
	PLO 2	KỸ NĂNG	
		Kỹ năng chung	
14	2.1	Áp dụng kỹ năng tự đánh giá bản thân, tự định hướng và lập kế hoạch để phát triển bản thân nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.	3
		Kỹ năng nghề nghiệp	
15	2.2	Sử dụng các kỹ năng tiếng Anh tổng quát (nghe, nói, đọc, viết) ở mức độ thành thạo tương đương C1 với các mục đích giao tiếp khác nhau.	4
16	2.3	Sử dụng các kỹ năng tiếng Anh học thuật ở mức độ thành thạo trong việc học các môn chuyên ngành, và trong việc nghiên cứu (kỹ năng trích dẫn trong viết báo cáo khoa học, kỹ năng nghe chép tốc ký, kỹ năng thuyết trình hiệu quả, kỹ năng đọc phân tích...)	4
17	2.4	Sử dụng ở mức độ thành thạo tiếng Anh chuyên ngành kinh tế và quản trị kinh doanh trong môi trường làm việc có yếu tố nước ngoài, đặc biệt trong các lĩnh vực marketing, ngân hàng tài chính, kinh doanh quốc tế. Rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống phát sinh dựa trên những bài tập tình huống, các case study về kinh tế.	4
18	2.5	Có kỹ năng giao tiếp tốt Áp dụng kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong kinh doanh tại môi trường có yếu tố nước ngoài (kỹ năng thảo luận nhóm, thuyết trình, kỹ năng thuyết phục, đàm phán, trao đổi thư tín, viết báo cáo, viết kế hoạch...)	4
19	2.6	Áp dụng các kỹ năng dịch để chuyển tải ngôn ngữ từ tiếng Việt sang tiếng Anh và ngược lại dưới dạng ngôn ngữ nói và viết.	4
20	2.7	Áp dụng các kỹ thuật giảng dạy tiếng Anh như một ngoại ngữ vào mục đích nghề nghiệp.	4
		Kỹ năng bổ trợ	
21	2.8	Thể hiện được tư duy phản biện, kỹ năng tìm kiếm thông tin phân tích, tổng hợp, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề thuộc định hướng đào tạo của mình.	3

22	2.9	Đạt chuẩn tin học tương đương IC3. Có kỹ năng tìm kiếm thông tin, dữ liệu và khả năng xử lý số liệu thông qua các phần mềm chuyên dụng phục vụ cho công việc chuyên môn	4
23	2.10	Sử dụng được ngoại ngữ 2 (Tiếng Pháp/Trung) ở trình độ tiền trung cấp.	3
24	2.11	Thể hiện được kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc phân chia nhóm để giải quyết các tình huống khó khăn đặt ra; có thể đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	4
	PLO3	NĂNG LỰC TỰ CHỦ TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM	
25	3.1	Thể hiện được năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc hiệu quả với các thành viên hoặc lãnh đạo nhóm khi tham gia vào các công việc trong lĩnh vực chuyên môn -Tham gia đầy đủ vào các hoạt động nhóm. -Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện những nhiệm vụ cụ thể xác định. -Tổ chức và điều hành nhóm sáng tạo.	4
26	3.2	Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để học tập liên tục, học tập suốt đời để thích ứng với bối cảnh toàn cầu hoá và CMCN4.0 và với điều kiện môi trường biến động	4

4. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học hệ chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

5. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

- Theo thang điểm 10, thang điểm 4 và thang chữ. Các học phần của chương trình được đánh giá theo thang điểm 10 hoặc thang điểm 4, được ghi cả bằng số và bằng chữ. Thang điểm 10 được quy đổi sang điểm chữ như sau:

a) **Loại đạt:**

STT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Từ 8,5 đến 10	A	4,0
2	Từ 8,0 đến 8,4	B+	3,5
3	Từ 7,0 đến 7,9	B	3,0

4	Từ 6,5 đến 6,9	C+	2,5
5	Từ 5,5 đến 6,4	C	2,0
6	Từ 5,0 đến 5,4	D+	1,5

b) Loại không đạt:

STT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Từ 4,5 đến 4,9	D	1,0
2	Dưới 4,5	F	0,0

6. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

6.1. Cấu trúc cơ bản

Bảng 1. Các khối kiến thức trong CTĐT

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương	42	
1.1. Các học phần chung	20	Khoa học chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	04 học phần chung của Trường
1.3. Các học phần của ngành	10	
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	104	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành	15	
2.2. Kiến thức ngành	61	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	46	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
2.3. Kiến thức chuyên sâu	18	SV tự chọn 18 tín chỉ (6 học phần)
2.4. Khóa luận tốt nghiệp	10	
TỔNG SỐ	146	Không kể GDQP&AN và GDTC

6.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

- Nội dung cần đạt được, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thảo luận/Thực hành/Tự học) của từng học phần trong chương trình được mô tả ở đề cương chi tiết mỗi học phần.
- Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy (dự kiến 04 năm/08 học kỳ), mỗi kỳ 12-20 tín chỉ) được mô tả theo bảng dưới đây:

Bảng 2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy**Bảng 1. Các khối kiến thức trong CTĐT**

Kiến thức	Số TC	Ghi chú
1. Kiến thức giáo dục đại cương	42	
1.1. Các học phần chung	20	Khoa học chính trị và Ngoại ngữ
1.2. Các học phần của Trường	12	04 học phần chung của Trường
1.3. Các học phần của ngành	10	
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	104	
2.1. Kiến thức cơ sở ngành	15	
2.2. Kiến thức ngành	61	
2.2.1. Các học phần bắt buộc	46	
2.2.2. Các học phần tự chọn	15	SV tự chọn 15 tín chỉ (5 học phần)
2.3. Kiến thức chuyên sâu	18	SV tự chọn 18 tín chỉ (6 học phần)
2.4. Khóa luận tốt nghiệp	10	
TỔNG SỐ	146	Không kể GDQP&AN và GDTC

6.2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

- Nội dung cần đạt được, khối lượng kiến thức (Lý thuyết/Thảo luận/Thực hành/Tự học) của từng học phần trong chương trình được mô tả ở đề cương chi tiết mỗi học phần.

- Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy (dự kiến 04 năm/08 học kỳ, mỗi kỳ 12-20 tín chỉ) được mô tả theo bảng dưới đây:

Bảng 2. Nội dung chương trình và kế hoạch giảng dạy

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Ngôn ngữ Anh)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	1. Kiến thức giáo dục đại cương			42		
	1.1. Các học phần chung			20		
1	1	Triết học Mác - Lê Nin Marxist-Leninist Philosophy	LLNL1105	3	I	
2	2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin Political Economics of Marxism and Leninism	LLNL1106	2	II	

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Ngôn ngữ Anh)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
3	3	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific Socialism	LLNL1107	2	II	
4	4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Communist Party History	LLDL1102	2	III	
5	5	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT1101	2	III	
6	6	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung1/Tiếng Pháp1) Second Foreign Language (Chinese 1/French 1)	NNKC1128/ NNKC1125	3	V	
7	7	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung2/Tiếng Pháp2) Second Foreign Language (Chinese 2/French 2)	NNKC1129/ NNKC1126	3	VI	NNKC1128/ NNKC1125
8	8	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung3/Tiếng Pháp3) Second Foreign Language (Chinese 3/French 3)	NNKC1130/ NNKC1127	3	VII	NNKC1128/ NNKC1125 NNKC1129/ NNKC1126
	9	Giáo dục Thể chất Physical Education	GDTC	4		
	10	Giáo dục Quốc phòng và An ninh Military Education	GDQP	8-11		
1.2. Các học phần của Trường				12		
9	1	Kinh tế vi mô 1. Microeconomics 1	KHMI1101	3	II	
10	2	Kinh tế vĩ mô 1 Macroeconomics 1	KHMA1101	3	III	
11	3	Pháp luật đại cương Fundamentals of Laws	LUCS1129	3	II	
12	4	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	TOCB1110	3	I	
1.3. Các học phần của ngành				10		
13	1	Đại cương văn hóa Việt nam Vietnamese culture foundation	NNTV1110	2	III	
14	2	Dẫn luận ngôn ngữ Introduction to linguistics	NNTV1102	2	I	
15	3	Quản lý học 1 Essentials of Management 1	QLKT1101	3	IV	

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Ngôn ngữ Anh)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
16	4	Quản trị kinh doanh - E Business Management - E	QTTH1129	3	V	KHMI1101
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				104		
2.1. Kiến thức cơ sở ngành				15		
17	1	Ngữ âm - âm vị học Phonetics and Phonology	NNTM1103	2	VI	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
18	2	Ngữ pháp Tiếng Anh ứng dụng Applied English Grammar	NNTM1134	2	V	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
19	3	Từ vựng học Lexicology	NNTM1133	2	VI	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
20	4	Tiếng Việt cơ sở Vietnamese Language	NNTV1114	3	II	
21	5	Nguyên lý kế toán Accounting Principles	KTKE1101	3	IV	
22	6	Lý thuyết tài chính tiền tệ Monetary and Financial Theories	NHLT1107	3	V	KHMI1101 KHMA1101
2.2. Kiến thức ngành				61		
2.2.1 Các học phần bắt buộc				46		
23	1	Ngữ âm thực hành Pronunciation	NNTM1104	2	I	
24	2	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 1 English - Listening Skills 1	NNTM1135	2	I	
25	3	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 2 English - Listening Skills 2	NNTM1158	2	II	NNTM1135
26	4	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 3 English - Listening Skills 3	NNTM1136	2	III	NNTM1158
27	5	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 1 English - Speaking Skills 1	NNTM1138	2	I	
28	6	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 2 English - Speaking Skills 2	NNTM1139	2	II	NNTM1138

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Ngôn ngữ Anh)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
29	7	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 3 English - Speaking Skills 3	NNTM1140	2	III	NNTM1139
30	8	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 1 English - Reading Skills 1	NNTM1142	2	I	
31	9	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 2 English - Reading Skills 2	NNTM1143	2	II	NNTM1142
32	10	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 3 English - Reading Skills 3	NNTM1144	2	III	NNTM1143
33	11	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 1 English - Writing Skills 1	NNTM1146	2	I	
34	12	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 2 English - Writing Skills 2	NNTM1147	2	II	NNTM1146
35	13	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 3 English - Writing Skills 3	NNTM1148	2	III	NNTM1147
36	14	Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 1 Integrated skills - English for economics and business 1	NNTM1151	3	I	
37	15	Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 2 Integrated skills - English for economics and business 2	NNTM1157	3	II	NNTM1151
38	16	Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 3 Integrated skills - English for economics and business 3	NNTM1152	3	III	NNTM1157
39	17	Thực hành Biên dịch 1 Translation 1	NNTM1107	2	V	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
40	18	Thực hành Phiên dịch 1 Interpretation 1	NNTM1110	2	V	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
41	19	Thực hành Biên dịch 2 Translation 2	NNTM1108	2	VI	NNTM1107
42	20	Thực hành Phiên dịch 2 Interpretation 2	NNTM1111	2	VI	NNTM1110

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Ngôn ngữ Anh)	Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết	
43	<i>Thực tập giữa khoá (Practicum)</i>	NNTM1165	3	V		
2.2.2 Các học phần tự chọn <i>(SV tự chọn 05 học phần trong tổ hợp)</i>			15			
44 45 46 47 48	1	Văn hóa các nước nói tiếng Anh Culture of English Speaking Countries	NNTM1170	3	VII	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
	2	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 4 English - Speaking Skills 4	NNTM1141	3	IV	NNTM1140
	3	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 4 English - Listening Skills 4	NNTM1137	3	IV	NNTM1136
	4	Giao thoa văn hoá Cross culture	NNTV1112	3	VII	
	5	Lịch sử văn minh thế giới History of World Civilization	DLLH1131	3	VII	
	6	Quản trị nhân lực Human Resource Management	NLQT1103	3	VII	QLKT1101
	7	Quản trị tài chính Financial Management	NHTC1102	3	VII	QLKT1101
	8	Tư duy phản biện Critical thinking	NNTM1173	3	V	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
2.3. Kiến thức chuyên sâu <i>(SV tự chọn 6 học phần trong tổ hợp)</i>			18			
49 50 51 52 53 54	1	Chuyên đề Tài chính - Ngân hàng - E English for Banking & Finance	NNTM1150	3	VI	NNTM1152
	2	Chuyên đề Kinh doanh Quốc tế - E English for International Business	NNTM1161	3	VII	NNTM1152
	3	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 4 English - Reading Skills 4	NNTM1166	3	IV	NNTM1144
	4	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 4 English - Writing Skills 4	NNTM1169	3	IV	NNTM1148
	5	Chuyên đề Giao tiếp Kinh doanh - E Business Communication-in English	NNTM1159	3	VII	NNTM1152
	6	Marketing căn bản - E Principles of Marketing- in English	MKMA1105	3	VI	NNTM1152

TT	Nội dung chương trình đào tạo (Ngành Ngôn ngữ Anh)		Mã HP	Số TC	Học kỳ (dự kiến)	Mã HP tiên quyết
	7	Thực hành Phiên dịch 3 Interpretation 3	NNTM1164	3	VII	NNTM1111
	8	Thực hành Biên dịch 3 Translation 3	NNTM1163	3	VII	NNTM1108
	9	Phương pháp nghiên cứu kinh tế - xã hội Socio-Economic Research Methods	PTCC1128	3	VI	
	10	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh English Teaching Methodology	NNTM1172	3	VII	NNTM1141 NNTM1137 NNTM1166 NNTM1169
55	<i>Khóa luận tốt nghiệp</i> <i>Graduation Thesis</i>		NNTM1174	10	VIII	
	Tổng số tín chỉ			146		

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức														Chuẩn đầu ra về kỹ năng										Chuẩn đầu ra về tính thân thiện TCICTN		
			P L O 1 1	PL O 1 1 2	PL O 1 1 3	PL O 1 1 4	P L O 1 5	PL O 1 1 6	PL O 1 1 7	PL O 1 1 8	PL O 1 1 9	PL O 1 1 10	PL O 1 1 11	PL O 1 1 12	PL O 1 1 13	PLO 2.1	PLO 2.2	PLO 2.3	PLO 2.4	PLO 2.5	PLO 2.6	PLO 2.7	PLO 2.8	PLO 2.9	PLO 2.10	PLO 2.11	PL O3.1	PL O3.2	
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	LLTT 1101		2																								2	4
6	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung/ Tiếng Pháp) Second Foreign Language (Chinese 1/French 1)	NNKC 1128/ NNKC 1125																						3ITU				2	4
7	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung/ Tiếng Pháp) Second Foreign Language (Chinese 2/French 2)	NNKC 1129/ NNKC 1126																						3ITU				4	4

STT	Học phần	Mã	Chuẩn đầu ra về kiến thức														Chuẩn đầu ra về kỹ năng						Chuẩn đầu ra về tính thân thiện																
			P	PL	PL	PL	P	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL	PL																	
13	Pháp luật Đại cương Fundamentals of Laws	HP LUCS 1129	1	1.1	1.2	1.3	1.4	1.4	1.4	1.4	1.6	1.7	1.8	1.9	1.10	1.11	1.12	1.13	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	2.6	2.7	2.8	2.9	2.10	2.11	03.1	03.2								
14	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	TOCB 1110					2																												2	2			
15	Đại cương văn hóa Việt nam Vietnamese culture foundation	NNTV 1110										3																								3	3		
16	Dẫn luận ngôn ngữ Introduction to linguistics	NNTV 1102									3																3U										3	3	
17	Quản lý học 1 Essentials of Management I	QLKT 1101																																				3	3

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức											Chuẩn đầu ra về kỹ năng						Chuẩn đầu ra về thái độ và tính thân thiện TC/TCTN													
			P	L	PL	PL	PL	PLO	PL	PLO	PLO	PLO	PLO	PLO	PLO	PLO	PLO	PLO	PLO		03.	PL	PL										
			1.	1.1	1.2	1.3	1.4	1.	1.6	1.7	1.8	1.9		1.10	1.11	1.12	1.13	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	2.6	2.7	2.8	2.9	2.10	2.11	03.	1	2	3	4
28	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 3 English - Listening Skills 3	NNT M113 6											3						4ITU	4TU													4
29	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 1 English - Speaking Skills 1	NNT M113 8											3						3ITU	3ITU						2							3
30	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 2 English - Speaking Skills 2	NNT M113 9											3						3TU	3ITU						2							3
31	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 3 English - Speaking Skills 3	NNT M114 0											3						3ITU	3ITU													3

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức													Chuẩn đầu ra về kỹ năng											Chuẩn đầu ra về tính thân thiện TCTCTN										
			P L O 1 1	PL O 1.2	PL O 1.3	PL O 1.4	P L O 1.5	PL O 1.6	PL O 1.7	PLO 1.8	PLO 1.9	PL O 1.10	PL O 1.11	PLO 1.12	PLO 1.13	PLO 2.1	PLO 2.2	PLO 2.3	PLO 2.4	PLO 2.5	PLO 2.6	PLO 2.7	PLO 2.8	PLO 2.9	PLO 2.10	PLO 2.11	PL O3.1	PL O3.2									
32	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 1 English - Reading Skills 1	NNT M114 2																																			
33	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 2 English - Reading Skills 2	NNT M114 3																																			
34	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 3 English - Reading Skills 3	NNT M114 4																																			
35	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 1. English - Writing Skills 1	NNT M114 6																																			
36	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 2 English - Writing Skills 2	NNT M114 7																																			

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức																	Chuẩn đầu ra về kỹ năng								Chuẩn đầu ra về tình thân TCTCTN					
			PLO 1.1	PLO 1.2	PLO 1.3	PLO 1.4	PLO 1.5	PLO 1.6	PLO 1.7	PLO 1.8	PLO 1.9	PLO 1.10	PLO 1.11	PLO 1.12	PLO 1.13	PLO 2.1	PLO 2.2	PLO 2.3	PLO 2.4	PLO 2.5	PLO 2.6	PLO 2.7	PLO 2.8	PLO 2.9	PLO 2.10	PLO 2.11	PL O3.1	PL O3.2	PL O3.3				
40	Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 3 Integrated skills - English for economics and business 3	NNT M115 2					3			4						4			4TU									4	4				
41	Thực hành Biên dịch 1 Translation 1	NNT M110 7					2													3ITU												3	
42	Thực hành Phiên dịch 1 Interpretation 1	NNT M111 0					2													3ITU												3	
43	Thực hành Biên dịch 2 Translation 2	NNT M110 8					3																										4
44	Thực hành Phiên dịch 2 Interpretation 2	NNT M111 1					3														4TU												4

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức																	Chuẩn đầu ra về kỹ năng						Chuẩn đầu ra về tinh thần					
			PLO 1.1	PLO 1.2	PLO 1.3	PLO 1.4	PLO 1.5	PL 1.6	PL 1.7	PLO 1.8	PLO 1.9	PL 1.10	PL 1.11	PLO 1.12	PLO 1.13	PLO 2.1	PLO 2.2	PLO 2.3	PLO 2.4	PLO 2.5	PLO 2.6	PLO 2.7	PLO 2.8	PLO 2.9	PLO 2.10	PLO 2.11	PL 03.1	PL 03.2			
50	Lịch sử văn minh thế giới History of World Civilization	DLLH 1131					5																						3		
51	Quản trị nhân lực Human Resource Management	NLQT 1103				3						3									4U									4	
52	Quản trị tài chính Financial Management	NHIC 1102				3						3																			
53	Tư duy phản biện Critical thinking	NNT M117 3																												3	
54	Chuyên đề Tài chính - Ngân hàng - E English for	NNT M115 0																			4ITU									3	4

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức											Chuẩn đầu ra về kỹ năng											Chuẩn đầu ra về tính thân thiện TCTCTN											
			PLO 1.1	PLO 1.2	PLO 1.3	PLO 1.4	PLO 1.5	PLO 1.6	PLO 1.7	PLO 1.8	PLO 1.9	PLO 1.10	PLO 1.11	PLO 1.12	PLO 1.13	PLO 2.1	PLO 2.2	PLO 2.3	PLO 2.4	PLO 2.5	PLO 2.6	PLO 2.7	PLO 2.8	PLO 2.9		PLO 2.10	PLO 2.11	PLO 3.1	PLO 3.2	PLO 3.3						
	Banking & Finance																																			
55	Chuyên đề Kinh doanh Quốc tế - English for International Business	NNT M116 1																4																4	3	
56	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 4. English - Reading Skills 4	NNT M116 6							4																									4	4	
57	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 4 English - Writing Skills 4	NNT M116 9																																4	4	
58	Chuyên đề Giao tiếp Kinh doanh - English Business Communication- in English	NNT M115 9														3																			3	

STT	Học phần	Mã HP	Chuẩn đầu ra về kiến thức										Chuẩn đầu ra về kỹ năng										Chuẩn đầu ra về tính thân thiện TCICTN						
			PLO 1.1	PLO 1.2	PLO 1.3	PLO 1.4	PL 1.5	PL 1.6	PL 1.7	PLO 1.8	PLO 1.9	PL 1.10	PL 1.11	PLO 1.12	PLO 1.13	PLO 2.1	PLO 2.2	PLO 2.3	PLO 2.4	PLO 2.5	PLO 2.6	PLO 2.7		PLO 2.8	PLO 2.9	PLO 2.10	PLO 2.11	PL O3.1	PL O3.2
	Teaching Methodology																												
63	Khóa luận tốt nghiệp. Graduation Thesis	NNT M117 4				4	4	4	4	4	4	4	4		4U	4U	4U	4U	4U	3U	4U	4U	4U					4U	4U

8. MÔ TẢ CÁC HỌC PHẦN

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
1	Triết học Mác - Lê Nin Marxist- Leninist Philosophy	<p>Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn; làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.</p>	<p>Giúp cho người học hiểu được khái niệm vật chất, các phương thức và hình thức tồn tại của vật chất, tính thống nhất vật chất của thế giới. Hiểu được nguồn gốc, bản chất và kết cấu của ý thức. Giúp người học có kiến thức nhằm nhận thức và luận giải được mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức. Từ đó cho người học rút ra nguyên tắc phương pháp luận trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Giúp cho sinh viên nhận thức đầy đủ nội dung của phép biện chứng duy vật; hiểu được lý luận nhận thức duy vật biện chứng.</p> <p>Hiểu được học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; hiểu rõ quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp và dân tộc, về nhà nước và cách mạng xã hội.</p> <p>Định hướng cho người học trở thành công dân toàn cầu, hành động có trách nhiệm xã hội.</p> <p>Trang bị cho người học phương pháp luận khoa học trong nhận thức và hoạt động thực tiễn</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
2	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin Political Economics of Marxism and Leninism	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lặp, tăng cường tích hợp và giảm tải, lược bớt những nội dung không còn phù hợp hoặc những nội dung mang tính kinh viện đối với các trường Cao đẳng, Đại học không chuyên lý luận. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và thực tiễn cuộc sống của sinh viên sau này. Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với sinh viên.</p>	<p>Hiểu được nội dung lý luận giá trị lao động của C.Mác thông qua các phạm trù cơ bản về hàng hóa, tiền tệ, giá cả, quy luật giá trị, tính 2 mặt của lao động sản xuất hàng hóa, năng suất lao động... giúp cho việc nhận thức một cách căn bản cơ sở lý luận của các mối quan hệ kinh tế trong nền kinh tế thị trường. Hiểu được lý luận về sản xuất giá trị thặng dư của C.Mác trong điều kiện nền kinh tế thị trường tự do cạnh tranh tư bản chủ nghĩa để thấy được các quan hệ lợi ích cơ bản nhất thông qua phân phối giá trị mới do lao động tạo ra giữa các chủ thể cơ bản trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hình thành kỹ năng tư duy vận dụng lý luận nền tảng vào giải quyết các vấn đề kinh tế khi tham gia các quan hệ kinh tế xã hội, các quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường -Hình thành tư duy về giải quyết các quan hệ lợi ích giữa Việt nam với các quốc gia trên thế giới thông qua hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh nhiều thách thức hiện nay.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific Socialism	<p>Nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày những vấn đề cơ bản có tính nhập môn của Chủ nghĩa xã hội khoa học nhằm làm rõ quá trình hình thành, phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học; đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học. Từ chương 2 đến chương 7 trình bày những vấn đề lý luận cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học như; Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội, nghiên cứu vấn đề dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội- giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội; những vấn đề dân tộc và tôn giáo, vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p>	<p>Cung cấp cho người những quan điểm cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh lịch sử đó trong bối cảnh hiện nay.</p> <p>Hiểu được kiến thức cơ bản những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Đảng ta vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam.</p> <p>Biết vận dụng phương pháp luận và các phương pháp chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học vào việc phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng ở nước ta. -Biết vận dụng những tri thức có được vào phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. -Sinh viên có khả năng vận dụng những vấn đề lý luận về dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước xã hội chủ nghĩa, vấn đề liên minh giai cấp, tầng lớp, vấn đề dân tộc và tôn giáo vào phân tích những vấn đề thực tiễn liên quan,</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			trước hết là trong công việc và nhiệm vụ của cá nhân.
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam Communist Party History	<p>Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 5 học phần thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đây là môn học quan trọng của khoa học lịch sử.</p> <p>Nghiên cứu, học tập lịch sử Đảng không chỉ nắm vững những sự kiện, cột mốc lịch sử mà cần thấu hiểu những vấn đề phong phú đó trong quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cách mạng xã hội chủ nghĩa, từ đó vận dụng, phát triển trong thời kỳ đổi mới toàn diện, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.</p>	<p>Nắm được các sự kiện lịch sử Đảng, đường lối lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc đường lối đổi mới; thành tựu, hạn chế, bài học của cách mạng của Đảng hiểu rõ nội dung, bản chất của các sự kiện gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng.</p> <p>Hiểu được vai trò của Đảng trong xây dựng và phát triển đất nước Hiểu được công tác xây dựng Đảng trong các thời kỳ lịch sử.</p> <p>Nhận thức có hệ thống những tri thức lịch sử về sự lãnh đạo, đấu tranh và cầm quyền của Đảng về tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc về trách nhiệm của thế hệ trẻ với tương lai của đất nước để vận dụng vào phân tích, đánh giá và giải thích các vấn đề thực tế đơn giản</p>
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng cộng sản Việt Nam</p>	<p>Hiểu được cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; thấy rõ cuộc đời sự nghiệp cách mạng cao cả, vĩ đại của Hồ Chí Minh gắn với thực tiễn cách mạng</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>trong sự nghiệp cách mạng. Học phần được kết cấu với 6 chương.</p> <p>Chương 1: Làm rõ khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chương 2: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ Chương 3 đến chương 6: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.</p>	<p>Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử.</p> <p>Hiểu rõ vai trò của Hồ Chí Minh trong việc vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa, văn minh của nhân loại, xây dựng đường lối, chiến lược phù hợp, sáng tạo, đưa cách mạng Việt Nam đi tới thắng lợi.</p> <p>Có kỹ năng phân tích, liên hệ tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng, Nhà nước với thực tiễn xây dựng Đảng và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Có tinh thần trách nhiệm cao, có kỹ năng ứng xử chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.</p> <p>Hình thành phương pháp và kỹ năng làm việc khoa học, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề; kỹ năng thuyết trình, phản biện, phát huy tính tự chủ, sáng tạo của mỗi cá nhân và tính liên kết cộng đồng</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			trong học tập, nghiên cứu khoa học.
6	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung 1/Tiếng Pháp 1) Second Foreign Language (Chinese 1/French 1)	<p>-Học phần Tiếng Trung 1 trang bị cho sinh viên các kiến thức nhập môn về Phiên âm, chữ Hán, ngữ pháp tiếng Trung. Ngữ pháp: Học phần này chưa chú trọng ngữ pháp, chỉ cung cấp các mô hình câu đơn giản liên quan tới nội dung bài khóa để giảm áp lực cho sinh viên mới bắt đầu học tiếng Trung. Học phần Trung 1 chú trọng kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu giúp tạo cơ sở để sinh viên kết thúc khóa học có thể đạt trình độ HSK (trình độ tiếng Hán quốc tế) cấp 1, tương đương trình độ A1 khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (CEFR).</p> <p>-Học phần tiếng Pháp 1 nhằm mục tiêu rèn luyện cho sinh viên bắt đầu làm quen tất cả các kỹ năng của tiếng Pháp:</p>	<p>Hiểu hệ thống phiên âm tiếng Trung/ Pháp. Phát âm đúng các thanh mẫu, vận mẫu, âm tiết tiếng Trung/ Pháp. Nghe hiểu từ, câu tiếng Trung/ Pháp đơn giản có phiên âm. Hiểu được một số mô hình ngữ pháp câu đơn giản. Vận dụng để có thể tiến hành giao tiếp đơn giản. Có khả năng đọc hiểu các thông báo, chỉ dẫn dài hơn khi đi du lịch. Nghe hiểu nội dung chính từ một cuộc hội thoại hoặc đơn thoại có độ dài 3 - 5 phút về các chủ đề phong phú hơn của cuộc sống Làm quen và nắm được cấu trúc đề thi chuẩn quốc tế. - Trình độ kiến thức của sinh viên đạt được sau học phần về tiếng Trung 1 đạt trình độ HSK (trình độ tiếng Hán quốc tế) cấp 1, tương đương trình độ A1 khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (CEFR). -Trình độ kiến thức về tiếng Pháp của sinh viên đạt được</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			sau học phần Tiếng Pháp 1 là cấp độ sơ cấp tương đương A1 theo Khung tham chiếu châu Âu về năng lực ngôn ngữ chung Châu Âu (CEFR)..
7	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung2/Tiếng Pháp2) Second Foreign Language (Chinese 2/French 2)	<p>-Học phần Tiếng Trung 2 trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng tiếng Trung ở giai đoạn sơ cấp, trang bị ngữ pháp cơ bản, bước đầu phục vụ cho kỹ năng nói và viết liên quan đến nội dung bài khoá, một vài điểm ngữ pháp quan trọng sẽ được nhấn mạnh như: Bộ ngữ kết quả, câu kiêm ngữ, trợ từ ngữ khí “呢”, cấu trúc nhấn mạnh “是……的”</p> <p>-Học phần tiếng Pháp 2 tiếp tục rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp ở mức cao hơn trên cơ sở ôn tập lại các kỹ năng đã học.</p>	<p>- Học phần Tiếng Trung 2 sinh viên đạt được lượng từ vựng 250 - 300 từ, xoay quanh các chủ điểm về học tập, công việc và cuộc sống hằng ngày. Ngữ pháp: trang bị ngữ pháp cơ bản, bước đầu phục vụ cho kỹ năng nói và viết liên quan đến nội dung bài khoá, một vài điểm ngữ pháp quan trọng sẽ được nhấn mạnh như:</p> <p>Phát triển kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu giúp tạo cơ sở để sinh viên kết thúc khóa học có thể đạt trình độ sơ cấp 2, tương đương trình độ A2 khung tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (CEFR).</p> <p>-Trình độ kiến thức về tiếng Pháp của sinh viên đạt được sau học phần Tiếng Pháp cơ bản 2 cấp độ sơ cấp.</p>
8	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung3/Tiếng Pháp3) Second	-Học phần tiếng Trung 3 cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về cách sử dụng từ, ngữ pháp, từ vựng có liên quan đến các chủ đề thông tin cá nhân, cách hỏi và chỉ đường,	-Học phần Tiếng Trung 3 sinh viên đạt được kỹ năng tương đương trình độ HSK3, tương đương trình độ B1 khung

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Foreign Language (Chinese 3/French 3)	<p>mua đồ, gia đình, sở thích, thời tiết v..v. Sinh viên còn được thực hành 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong những tình huống đơn giản thuộc các chủ đề trên và làm bài tập, luyện đề thi HSK.</p> <p>-Học phần Tiếng /Pháp 3 rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp ở cấp độ tiền trung cấp.</p>	<p>tham chiếu trình độ ngoại ngữ chung Châu Âu (CEFR):</p> <p>- Sinh viên có thể sử dụng tiếng Trung để giao tiếp cơ bản trong cuộc sống hàng ngày. Nghe hiểu những thông tin cơ bản trong các hội thoại liên quan đến chủ đề . Nói phản xạ bằng từ hoặc câu ngắn, có thể được hỗ trợ trong ngữ cảnh để giúp đối phương hiểu được ý bản thân muốn biểu đạt. Đọc được những thông tin cơ bản liên quan đến các chủ đề .</p> <p>- Trình độ kiến thức về tiếng Pháp của sinh viên đạt được sau học phần tiếng Pháp 3 là trung cấp 1 nhằm trang bị cho sinh viên các kỹ năng trong sử dụng tiếng Pháp trong giao tiếp.</p> <p>Thông qua việc học tập, sinh viên có thể phát triển được khả năng tự tìm hiểu kiến thức: tự đọc, tự rèn luyện các kỹ năng, tập đặt câu, viết các đoạn văn ngắn về một nhân vật nào đó hoặc giao tiếp, tóm tắt hoặc bình luận đơn giản về một chủ đề không chuyên.</p>
	Giáo dục thể chất Physical Education	Giáo dục thể chất là học phần hướng tới mục tiêu rèn luyện thể chất cho sinh viên, với một hệ thống các bài	Hiểu được lịch sử phát triển, xu hướng, ý nghĩa, tác dụng và một số điều luật cơ bản của

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>tập đa dạng được chọn lọc và thực hiện với những phương pháp khoa học nhằm phát triển cơ thể một cách toàn diện, hoàn thiện khả năng vận động, củng cố và nâng cao thể chất cho người tập.</p> <p>Được thiết kế với nhiều nội dung, trong đó, thể dục tự do là một trong những nội dung thi đấu của môn thể dục dụng cụ, là môn thể thao được tổ chức thi đấu trong các kỳ đại hội TDTT và Olympic. Là môn học vừa mang tính kế thừa vừa mang tính nghệ thuật cao được nhiều người ưa thích.</p> <p>Bên cạnh đó các môn thể thao tự chọn là một trong các nội dung của môn học Giáo dục Thể chất, là một hệ thống các môn học với các bài tập đa dạng được chọn lọc và thể hiện với những phương pháp khoa học nhằm phát triển cơ thể một cách toàn diện, hoàn thiện khả năng vận động, củng cố và nâng cao thể chất cho người tập.</p> <p>Các môn thể thao tự chọn gồm 10 môn: Bóng bàn, Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Cờ vua, Bơi lội, Karatedo, Teakwondo và Tennis. Mỗi môn học gồm 2 tín chỉ, sinh viên chọn và hoàn thành 3 trong số 10 môn thể thao tự chọn.</p>	<p>môn thể thao sinh viên lựa chọn.</p> <p>Vận dụng được các nguyên tắc, phương pháp, luật thi đấu vào rèn luyện sức khỏe bản thân.</p> <p>Có kỹ năng phối hợp nhóm trong luyện tập và rèn luyện các môn thể thao.</p> <p>Có tinh thần trách nhiệm, hợp tác, tự chủ trong công việc; chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Giáo dục Quốc phòng và An ninh Military Education	Chương trình Giáo dục quốc phòng và an ninh được thiết kế theo yêu cầu đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo với 4 học phần, thời lượng 11 tín chỉ: Học phần 1: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam (3 tín chỉ); Học phần 2: Công tác quốc phòng, an ninh (2 tín chỉ); Học phần 3: Quân sự chung (2 tín chỉ); Học phần 4: Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK và chiến thuật (4 tín chỉ).	<p>Hiểu biết cơ bản về chủ trương, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội.</p> <p>Hiểu được kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.</p> <p>Thực hiện được kỹ năng cơ bản về kỹ thuật, chiến thuật quân sự cấp trung đội, biết sử dụng súng ngắn và một số loại vũ khí bộ binh thường dùng.</p>
9	Kinh tế Vi mô 1 Microeconomics 1	Học phần Kinh tế học Vi mô 1 được thiết kế với mục tiêu giúp người học nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản, hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung-cầu, cơ cấu của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường...	<p>Hiểu các khái niệm, các nguyên lý cơ bản về kinh tế học vi mô.</p> <p>Hiểu về lý thuyết, mô hình và phân tích cơ bản về các vấn đề kinh tế đơn giản.</p> <p>Phát triển các kỹ năng thực hiện nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, khái quát các vấn đề kinh tế vi mô căn bản.</p> <p>Có khả năng tự học tập, tự tìm hiểu tài liệu để hoàn thành các bài học và bài tập được giao.</p> <p>Có ý thức tổ chức kỷ luật lớp học, tuân thủ các nội quy lớp học, có tinh thần hợp tác và trách nhiệm cá nhân đối với các hoạt động được giảng viên giao.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
10	Kinh tế Vĩ mô 1 Macroeconomics 1	<p>Học phần Kinh tế học vĩ mô giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất giải thích sự biến động và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc ổn định nền kinh tế.</p>	<p>Giải thích được chính xác mối quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản.</p> <p>Vận dụng được các mô hình lý thuyết vào giải thích và đánh giá các tác động của các thay đổi chính sách kinh tế vĩ mô cũng như các cú sốc đối với nền kinh tế trong ngắn hạn và dài hạn.</p> <p>Vận dụng các lý thuyết, mô hình kinh tế cơ bản để phân tích và giải thích các vấn đề thời sự về tình hình kinh tế - xã hội mà Việt Nam và các nước trên thế giới đã và đang trải qua.</p>
11	Pháp luật Đại cương Fundamentals of Laws	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về</p>	<p>Hiểu được nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>Hiểu được nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự.</p>	<p>phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; Hiểu được khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. Hiểu được các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự.</p>
12	Toán cho các nhà kinh tế Mathematics for Economics	<p>Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản của giải tích toán học về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.</p> <p>Học phần gồm 6 chương: Chương 1, chương 2 đề cập đến giới hạn, phép tính vi phân hàm số một biến số và các ứng dụng trong phân tích kinh tế; chương 3, chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số, cực trị của hàm số nhiều biến và các ứng dụng trong phân tích kinh tế; chương 5 trình bày về</p>	<p>Hiểu được giới hạn, phép tính vi phân hàm số một biến số và các ứng dụng trong phân tích kinh tế; Hiểu được các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số, cực trị của hàm số nhiều biến và các ứng dụng trong phân tích kinh tế; Hiểu được các phép toán tích phân và ứng dụng; Vận dụng các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân trong cuộc sống. Phát triển khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		phép toán tích phân và ứng dụng; chương 6 trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân.	
13	Đại cương văn hóa Việt nam Vietnamese culture foundation	Học phần cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về văn hoá, văn minh, văn hiến, văn vật; lịch sử hình thành văn hoá Việt Nam từ thời tiền sử, trải qua các giai đoạn Bắc thuộc, thời Đại Việt và đến giai đoạn hiện nay; quá trình tiếp xúc và giao lưu văn hoá, những thành tố của văn hoá, các vùng văn hoá Việt Nam và văn hoá Việt Nam trong hội nhập kinh tế.	Hiểu được khái niệm văn hóa và các khái niệm liên quan. Hiểu được mối quan hệ giữa văn hóa với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Phân tích được khái niệm văn hóa và các khái niệm liên quan. Phân tích được mối quan hệ giữa văn hóa với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. Phân tích được quá trình tiếp xúc và giao lưu văn hoá của Việt Nam
14	Dẫn luận ngôn ngữ Introduction to linguistics	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng luận về ngôn ngữ học bao gồm bản chất, chức năng, nguồn gốc, sự phát triển của ngôn ngữ, hệ thống tín hiệu ngôn ngữ, v.v.; kiến thức về các phân ngành của ngôn ngữ học bao gồm ngữ âm học, từ vựng - ngữ nghĩa học, ngữ pháp học, v.v các bình diện cơ bản về ngôn ngữ học, từ đó tạo điều kiện cho sinh viên có thể hiểu sâu hơn về ngoại ngữ mà họ đang học. Học phần cũng trang bị cho sinh viên kỹ năng, các thao tác thực hành tiếng Việt như phát âm chuẩn các âm tố, phân biệt âm vị và các biến	Hiểu được những vấn đề khái quát về ngôn ngữ như : ngôn ngữ, lời nói ; lịch sử ngôn ngữ học, đối tượng, nhiệm vụ ngôn ngữ học ; nguồn gốc, cách thức phát triển, bản chất, chức năng. Hiểu được các vấn đề cơ bản của ngữ âm như: đối tượng, bản chất âm thanh; các đơn vị ngữ âm; các hiện tượng biến đổi ngữ âm. Hiểu được những kiến thức về ngữ pháp như: đơn vị ngữ pháp, phạm trù ngữ pháp, ý nghĩa ngữ pháp, phương thức ngữ pháp.

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>thể..., phân biệt được đa nghĩa và đồng âm, xác định cơ cấu nghĩa của từ ..., phân loại câu, viết câu đúng ngữ pháp, ...v.v.</p>	<p>Nhận diện, phân tích chính xác các đơn vị ngôn ngữ trong học tập và nghiên cứu. Vận dụng hiểu biết vào các học phần chuyên ngành liên quan đến ngôn ngữ. Ứng dụng được các hiểu biết vào các hoạt động nghề nghiệp và giao tiếp.</p>
15	<p>Quản lý học 1 Essentials of Management 1</p>	<p>Học phần “Quản lý học 1” được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.</p>	<p>Hiểu được tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý. Hiểu những nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát. Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa. Áp dụng các kiến thức đã học trong quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</p>
16	<p>Quản trị kinh doanh - E Business Management</p>	<p>Học phần Quản trị kinh doanh cung cấp kiến thức về những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất</p>	<p>Hiểu được các vấn đề chung về kinh doanh: đối tượng thực hiện hoạt động kinh doanh, các vấn đề gắn với kinh doanh, môi trường kinh doanh tác</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	nt – in English	<p>làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>động đến hoạt động kinh doanh và hiệu quả kinh doanh. Hiểu được các kiến thức quản trị kinh doanh cơ sở như khái niệm, thực chất, nguyên tắc, phương pháp quản trị; kỹ năng, nghệ thuật và phong cách của các nhà quản trị; khái niệm, cách thức, phương pháp ra quyết định và các vấn đề về cấu trúc tổ chức doanh nghiệp. Vận dụng các kiến thức được học trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh, giao tiếp, chiến lược của một dự án, một công ty.</p>
17	Ngữ âm - âm vị học Phonetics and Phonology	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản ở mức độ dẫn luận về ngữ âm và âm vị học của ngôn ngữ Anh và một số phương pháp nghiên cứu ngữ âm và âm vị học để giúp người học có kiến thức nhất định trong việc giảng dạy và nghiên cứu ngôn ngữ. Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>Nắm được các khái niệm về ngữ âm, âm vị học: khái niệm về ngữ âm, âm vị, nguyên âm, phụ âm, các cách phiên âm, cấu trúc và quy tắc chia âm tiết, tính chất và cấu trúc trọng âm, các hiện tượng, và khái niệm kèm chức năng của ngữ điệu. Hiểu và áp dụng quy luật để viết phiên âm mở rộng, phiên âm chi tiết. Hiểu, và áp dụng được chức năng của thanh điệu, ngữ điệu trong các loại câu khác nhau</p>
18	Ngữ pháp Tiếng Anh	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản ở mức độ</p>	<p>Hiểu những khái niệm căn bản về cấu trúc của ngữ pháp, bản</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	<p>ứng dụng Applied English Grammar</p>	<p>dẫn luận về ngữ pháp trong phạm vi ngữ pháp học và một số phương pháp nghiên cứu ngữ pháp tương ứng để giúp họ có một kiến thức nhất định trong việc giảng dạy và nghiên cứu ngôn ngữ. Sinh viên sẽ được rèn luyện kỹ năng phân tích và đánh giá về một số vấn đề có liên quan.</p> <p>Hoàn thành học phần này, sinh viên có được những hiểu biết cơ bản về ngữ pháp tiếng Anh để giúp sinh viên đi sâu nghiên cứu về các quan niệm có tính chất trường phái (sau này sẽ được học ở trình độ Thạc sỹ). Sinh viên biết phân tích giải thích các hiện tượng ngữ pháp liên quan đến nội dung cú pháp và phát triển tư duy phê phán. Đồng thời ứng dụng những kiến thức lý thuyết về ngữ pháp vào việc phân tích các hiện tượng sử dụng ngôn ngữ thường ngày và phân tích các văn bản chính luận.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>chất và chức năng ngữ nghĩa, nguồn gốc và sự phát triển của các hiện tượng ngôn ngữ, các khái niệm cơ bản về lý thuyết ngữ pháp ứng dụng trong ngôn ngữ.</p> <p>Thể hiện khả năng nhận diện và tích hợp kiến thức về đời sống, giáo dục, văn hóa, xã hội, kinh tế,... của đất nước và quốc tế thông qua việc giải thích các hiện tượng ngữ pháp trong một thể loại văn bản nhất định (văn bản chính luận, văn bản báo chí, thơ, văn...).</p> <p>Áp dụng các kỹ năng thuyết phục và trình bày các ý kiến theo nhóm</p> <p>Áp dụng các kỹ năng phản biện khi tham gia thảo luận các chủ đề trong chương trình học.</p>
19	<p>Từ vựng học Lexicology</p>	<p>Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về từ vựng được chia thành 5 nhánh chính: Cấu trúc và cách cấu tạo từ, Ngữ nghĩa học, Ngữ cú học, Từ nguyên học, và Cấu trúc ngữ âm trong từ điển.</p>	<p>Nắm được khái niệm từ vựng học; vai trò của từ vựng học, mối quan hệ giữa từ vựng học với các lĩnh vực khác của ngôn ngữ học, các nhánh của từ vựng học.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>Thông qua các hoạt động thực hành môn học trong giáo trình và các hoạt động do giảng viên thiết kế, sinh viên sẽ hiểu được các vấn đề của môn học không chỉ trên lý thuyết mà còn mang tính thực hành cao. Môn học sẽ giúp sinh viên có cái nhìn sâu hơn về từ vựng tiếng Anh và giúp họ ứng dụng từ vựng hiệu quả hơn trong nhiều kỹ năng ngôn ngữ khác như: nói, đọc, viết, và dịch thuật.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>Phân loại được từ vựng theo văn phong: từ vựng thông dụng và từ vựng không thông dụng.</p> <p>Biết cách phân biệt thành ngữ, tục ngữ, trích dẫn, dịch được một số thành ngữ và tục ngữ tiếng Anh sang các thành ngữ và tục ngữ tương đương trong tiếng Việt.</p> <p>Thực hành nghiên cứu sâu về một yếu tố từ vựng học được sử dụng trong thực tế; phân tích số liệu và rút ra nhận định về việc sử dụng yếu tố từ vựng đó.</p>
20	Tiếng Việt cơ sở 1 Vietnamese Language 1	<p>Học phần cung cấp những kiến thức tương đối toàn diện về ngữ âm, từ vựng - ngữ nghĩa và ngữ pháp tiếng Việt tiếng Việt, nhằm mục đích giúp sinh viên có ý thức sử dụng tiếng Việt theo các chuẩn mực về phát âm, chữ viết, từ ngữ, ngữ pháp và phong cách. Đồng thời giúp sinh viên, qua sự so sánh, đối chiếu với tiếng Anh có thể hiểu sâu hơn về tiếng mẹ đẻ, làm nền tảng trong quá trình học ngoại ngữ.</p> <p>Ngoài việc diễn đạt chung bằng tiếng Việt mà sinh viên đã được rèn luyện tốt ở bậc phổ thông, học phần này còn cung cấp cho sinh viên kỹ</p>	<p>Hiểu và vận dụng kiến thức ngôn ngữ để phân tích được các hiện tượng ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Thực hành phân tích các bài tập về âm tiết, âm vị, ngữ nghĩa, ngữ pháp và ngữ dụng.</p> <p>Hiểu và phân tích được các khái niệm đoạn văn, các đặc trưng hình thức và nội dung của đoạn văn, các kiểu đoạn văn và các cách liên kết trong đoạn văn.</p> <p>Hiểu và phân tích được khái niệm văn bản, các đặc trưng</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>năng diễn đạt khoa học và nghệ thuật bằng tiếng Việt.</p>	<p>của văn bản, hệ thống liên kết trong văn bản. Thực hành tạo lập văn bản</p>
21	<p>Nguyên lý kế toán Accounting Principles</p>	<p>Nguyên lý kế toán là học phần được đào tạo ở nhiều cấp độ và chương trình đào tạo trong khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh ở các trường đại học không chỉ ở Việt Nam và các nước khác trên thế giới. Học phần này giới thiệu các nội dung cơ bản về kế toán cho các đối tượng chưa được đào tạo kế toán. Với kiến thức nền tảng ở môn học này người học mới có thể tiếp tục học hiệu quả các môn học kế toán, kinh tế và quản trị kinh doanh khác. Học phần nguyên lý kế toán trang bị những kiến thức kế toán nền tảng giúp người học hiểu được những vấn đề căn bản của kế toán bao gồm khái niệm, bản chất, vai trò của kế toán, người sử dụng thông tin kế toán, các nguyên tắc kế toán làm nền tảng cho thực hành kế toán, các phương pháp và trình tự kế toán cho từng đối tượng,... Các nội dung này được nhóm gộp theo các phân hệ kế toán tài chính, kế toán quản trị, kế toán thuế, phân tích báo cáo tài chính, và hệ thống thông tin kế toán.</p>	<p>Xác định được các nguyên tắc kế toán được thừa nhận chung để thực hiện các chức năng của kế toán là nhận biết, đo lường và ghi nhận các đối tượng kế toán, và cung cấp thông tin tài chính. Phân tích được chu trình kế toán và trình tự thực hiện các bước trong chu trình kế toán đối với doanh thu, chi phí, và xác định kết quả. Sử dụng kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả. Sử dụng khả năng thích nghi trong môi trường làm việc hội nhập khu vực và quốc tế.</p>
22	<p>Lý thuyết tài chính tiền tệ</p>	<p>Lý thuyết tài chính tiền tệ là học phần cung cấp kiến thức về những vấn đề cơ bản về tài chính - tiền tệ,</p>	<p>Hiểu được các kiến thức về những vấn đề cơ bản về tài chính - tiền tệ, ngân sách nhà</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Monetary and Financial Theories	ngân sách nhà nước, tín dụng, lãi suất, lạm phát cũng như các hoạt động trên thị trường tài chính, hoạt động của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương.	nước, tín dụng, lãi suất, lạm phát cũng như các hoạt động trên thị trường tài chính, hoạt động của ngân hàng thương mại và ngân hàng trung ương. Vận dụng các kiến thức được học vào giải quyết các bài toán đầu tư, lãi suất ngân hàng.
23	Ngữ âm thực hành Pronunciation	<p>Học phần này hỗ trợ cho sinh viên phát âm chính xác, phân tích và tự sửa lỗi phát âm cho bản thân từ đó nghe hiểu được người bản ngữ nói chuyện. Môn học giúp sinh viên xác định trọng âm, nâng cao ngữ điệu khi phát âm. Sau khóa học, sinh viên sẽ có khả năng phát âm các nguyên âm và các âm phụ âm trong Tiếng Anh, phát âm đúng trọng tâm của từ và trọng tâm của câu, nói tiếng Anh đúng ngữ điệu, biết cách phát âm từ trong dạng mạnh, dạng yếu, nghe được các âm nối và biết nối âm khi nói.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>Hiểu được và phát âm chính xác các nguyên âm và phụ âm. Hiểu được và sử dụng được thể yếu và thể mạnh trong câu.</p> <p>Hiểu và sử dụng đúng ngữ điệu trong các loại câu như câu hỏi Yes-No, Wh, câu mệnh lệnh, câu hỏi đuôi, câu giả định If, câu liệt kê.</p> <p>Giúp sinh viên hiểu vai trò của việc phát âm trong quá trình học tập và làm việc sau này và bồi dưỡng tinh thần tự học.</p>
24	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 1 English - Listening Skills 1	<p>Học phần cung cấp các ngữ cảnh nghe hiểu ở mức độ trước trung cấp, nhằm bổ sung thêm vốn từ vựng cơ bản và nâng cao kỹ năng nghe hiểu cho sinh viên.</p> <p>Học phần bao gồm các bài nói ở tốc độ chậm, được biên tập cẩn thận,</p>	Hiểu và sử dụng kiến thức ngữ pháp ở bậc B1 theo khung tham chiếu Châu Âu, tương đương 4.0-5.0 Ielts để giải quyết các vấn đề trong chương trình học.

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>với các đoạn nghỉ dài để xử lý thông tin; nghe hiểu các chủ đề quen thuộc trong đời sống hàng ngày; nghe hiểu các ý chính, thông tin chi tiết từ các thông báo, các mẫu quảng cáo, các bản tin thời sự, các hội thoại, các thảo luận nhóm, bài thuyết trình, nói chuyện.... Sinh viên được tiếp xúc nhiều tài liệu nghe thực tế và các video thú vị từ chương trình truyền hình Discovery.</p> <p>Học phần tập trung giúp sinh viên có thể nghe xác định chủ đề, tìm thông tin chính và quan trọng trong những bài học về một số chủ đề được lựa chọn, xác định các thông tin chi tiết, các thông báo và chỉ dẫn đơn giản, các tin tức truyền thông như tin tức tivi về các sự kiện, giao thông, thời tiết; nghe để phân biệt các ngữ điệu của người nói trong hội thoại; nghe hiểu các từ vựng có tần suất sử dụng cao liên quan đến các chủ đề quen thuộc như thông tin cá nhân, gia đình, mua sắm, địa lý, công việc... và phân biệt các từ được nhấn trọng âm trong câu.</p>	<p>Có thể theo dõi và hiểu được dàn ý của các đoạn thảo luận, bài nói chuyện, bài giảng ngắn 3-4 phút, đơn giản về các chủ đề quen thuộc nếu được diễn đạt theo giọng chuẩn, rõ ràng.</p> <p>Thay đổi quan điểm, hành vi theo hướng tích cực thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề trong học phần.</p> <p>Thể hiện khả năng nhận diện và tích hợp kiến thức về đời sống, giáo dục, văn hóa, xã hội, kinh tế, ... của đất nước và quốc tế thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề trong học phần.</p> <p>Vận dụng kỹ năng tìm kiếm thông tin để tìm hiểu về các chủ đề trong chương trình học.</p> <p>Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp để thảo luận các chủ đề.</p> <p>Áp dụng các kỹ năng tư duy phản biện khi tham gia thảo luận các chủ đề trong chương trình học.</p>
25	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 2 English - Listening Skills 2	Học phần nhằm rèn luyện và củng cố các kỹ năng và kiến thức mà sinh viên đã đạt được ở học phần Tiếng Anh – Kỹ năng Nghe 1, đồng thời	Giải thích nghĩa từ vựng các chủ đề trong chương trình học ở trình độ bậc B2 theo khung tham chiếu Châu Âu, tương đương 6.0- 6.5 IELTS.

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>mở rộng và phát triển các kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ đó.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghe hiểu ẩn ý của người nói, nghe lướt tìm thông tin chính, thông tin cụ thể, nghe hiểu và tóm tắt thông tin bài nghe, quan điểm của người nói.</p> <p>Học phần cũng xây dựng và rèn luyện các kỹ năng học tập, đồng thời phát triển khả năng tự chủ trong quá trình học tập cho sinh viên. Trên cơ sở một hệ thống chủ điểm gắn liền với thực tế cuộc sống xã hội, kinh tế, văn hoá và khoa học, sinh viên sẽ được rèn luyện và phát triển các kiến thức về từ vựng ngữ pháp và kỹ năng ngôn ngữ ở cấp độ trên trung cấp.</p>	<p>Có thể nghe hiểu thái độ, ẩn ý của người nói, các quan điểm đối lập, nguồn gốc các thông tin. Vận dụng kỹ năng tìm kiếm thông tin để tìm hiểu về các chủ đề trong chương trình học.</p> <p>Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</p> <p>Thể hiện khả năng nhận diện và tích hợp kiến thức về đời sống, giáo dục, văn hóa, xã hội, kinh tế, kỹ thuật, ... của đất nước và quốc tế thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề trong học phần.</p>
26	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 3 English - Listening Skills 3	<p>Học phần nâng cao kiến thức mà sinh viên đã đạt được sau khi học xong các học phần Tiếng Anh – Kỹ năng Nghe 1, 2 nhằm đạt cấp độ cao cấp.</p> <p>Học phần phát triển và nâng cao khả năng nghe hiểu các thông tin dài, phức tạp liên quan đến các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm các nội dung chuyên ngành, chuyên biệt. Sinh viên được hướng dẫn các chiến lược, kỹ thuật nâng cao kỹ năng nghe hiểu các bài giảng và ghi chép thông tin chính, nghe hiểu bố cục</p>	<p>Giải thích nghĩa từ vựng các chủ đề trong chương trình học ở trình độ bậc B2 theo khung tham chiếu Châu Âu, tương đương 6.5-7.5 IELTS.</p> <p>Có thể theo dõi và hiểu được các cuộc trò chuyện giữa những người bản ngữ về những chủ đề phức tạp và trừu tượng.</p> <p>Có thể theo dõi và hiểu được những bài nói, bài thuyết trình, bài giảng từ 6-8 phút về những chủ đề phức tạp và trừu tượng</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>của bài giảng, nói chuyện, báo cáo, thuyết trình có tính học thuật thông qua các dấu hiệu chuyển ý, tìm thông tin chính và các ý bổ sung, nghe hiểu các quan điểm, thái độ của người nói, nghe hiểu các chương trình tin tức, tài liệu, phỏng vấn, tọa đàm bao gồm nhiều phương ngữ khác nhau.</p> <p>Học phần giúp học viên nghe hiểu được các chủ đề phong phú với tốc độ nói ngày càng nhanh và đa dạng các giọng nói tiếng Anh và áp dụng được cách hành văn, giao tiếp tiếp thu được từ các bài tập nghe để sử dụng trong cuộc sống cũng như đáp ứng nhu cầu sử dụng ngôn ngữ trong quá trình học ở các học phần tiếp theo. Tăng cường kỹ năng thảo luận, nêu ý kiến, so sánh các kinh nghiệm bản thân, trao đổi quan điểm đối với thông tin liên quan đến chủ đề bài nghe.</p>	<p>ngay cả khi cấu trúc bài nói không rõ ràng và mối quan hệ giữa các ý không tường minh. Có thể tự chủ trong học tập bao gồm: tự kiểm tra đánh giá, theo dõi các điểm yếu trong quá trình nghe, tự đề ra phương hướng khắc phục, xây dựng mục tiêu, kế hoạch, quản lý thời gian.</p> <p>Áp dụng các kỹ năng tư duy phản biện giải quyết các vấn đề trong quá trình nghe, dự đoán kết luận, đánh giá độ tin cậy của thông tin, đánh giá các học thuyết và các lập luận.</p>
27	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 1 English - Speaking Skills 1	<p>Đây là học phần được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên kỹ năng giao tiếp tiếng Anh bằng lời nói dựa theo các bài học theo chủ đề. Kết thúc học phần, sinh viên sẽ có khả năng nói tiếng Anh ở cấp độ tiền trung cấp.</p> <p>Học phần này tập trung phát triển kỹ năng thuyết trình ngắn và kỹ năng hội thoại bằng tiếng Anh cho sinh</p>	<p>Nắm được các từ vựng và mẫu đối thoại để nói chuyện về các chủ đề chung như động vật, văn hoá, lịch sử, giao thông, môi trường, sức khoẻ, khoa học và kinh tế.</p> <p>Nắm được kiến thức về các chủ đề: động vật, văn hoá truyền thống, giao thông, môi</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>viên thông qua việc cung cấp các mẫu đối thoại, đàm thoại, các tình huống, bài tập thực hành về các chủ đề giao tiếp thông thường mà sinh viên gặp trong cuộc sống, học tập và công việc sau này.</p> <p>Học phần giúp sinh viên hiểu được các bước cơ bản của một cuộc hội thoại; bắt đầu, duy trì, kết thúc một cuộc hội thoại bằng tiếng Anh kéo dài 5 phút với các đối tượng, tình huống, nội dung giao tiếp khác nhau một cách chính xác, tự tin; hiểu được sự khác biệt về văn hóa giữa các quốc gia trong đàm thoại thể hiện qua việc biết cách lựa chọn các chủ đề giao tiếp, cấu trúc ngữ pháp và từ vựng phù hợp với hoàn cảnh, đối tượng giao tiếp; truyền đạt được chính xác và tương đối lưu loát một nội dung thông tin bằng lời với độ dài 2 phút.</p>	<p>trường... để tham gia các cuộc thảo luận.</p> <p>Có thể tham gia nhóm và thảo luận một cách thoải mái, tự tin, và biết cách đưa ra các luận điểm và phát triển các luận điểm để bảo vệ quan điểm cá nhân về các chủ đề của khoá học. Có thể thuyết trình để quảng cáo hoặc hướng dẫn, phỏng vấn, hỏi xin và đưa gợi ý và tham gia tranh luận ở mức cơ bản.</p> <p>Phát triển tư duy biện luận tùy thuộc vào từng chủ đề trong khoá học.</p> <p>Nói trong 2 phút theo cấu trúc bài thi IELTS và thể hiện các ý kiến cá nhân về một trong số các chủ đề của khoá học.</p>
28	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 2 English - Speaking Skills 2	<p>Học phần tập trung phát triển kỹ năng thảo luận nhóm bằng tiếng Anh cho sinh viên thông qua việc cung cấp các mẫu câu, các tình huống, bài tập thực hành về các chủ đề liên quan đến cuộc sống, học tập, và môi trường kinh doanh.</p> <p>Học phần giúp sinh viên sử dụng một cách hiệu quả các kỹ năng thảo luận nhóm bao gồm trình bày quan điểm, đồng tình và phản đối một ý</p>	<p>Hiểu và sử dụng được các mẫu câu, từ vựng, ngữ pháp và các bước tiến hành một cuộc thảo luận phù hợp với từng tình huống và chủ đề.</p> <p>Hiểu được và sử dụng các kỹ năng thảo luận: trình bày ý kiến, thể hiện sự đồng ý/không đồng ý, giải thích, đưa gợi ý, ngắt lời, đặt câu hỏi, và trả lời câu hỏi.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>kiến khác, giải thích, đưa ra gợi ý, ngắt lời người khác, đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi, và điều hành một cuộc thảo luận về các vấn đề hàng ngày (Thức ăn, Ngôn ngữ, Sức khỏe, Môi trường, Giáo dục, Gia đình, Bạn bè...) và các tình huống khó xử trong công việc liên quan đến Công việc, Công ty, Sản phẩm, Cạnh tranh, Marketing, Đầu tư, Nhân sự ..., trình bày rõ ràng, lưu loát và chính xác một quan điểm, ý kiến với độ dài 3 phút.</p>	<p>Áp dụng được kỹ năng tư duy phản biện khi tham gia thảo luận các chủ đề trong chương trình học.</p> <p>Hiểu và sử dụng kỹ năng để tham gia thảo luận nhóm hoặc thảo luận theo đôi tùy từng tình huống bài tập</p> <p>Nắm được cấu trúc bài thi Nói Ielts và thực hành phần 3 của bài thi.</p>
29	<p>Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 3 English - Speaking Skills 3</p>	<p>Học phần tập trung phát triển kỹ năng tham gia, điều hành một cuộc họp trong môi trường công việc và kỹ năng đàm phán các thương lượng về mua bán hàng hóa đơn giản. Học phần Tiếng Anh – Kỹ năng Nói 3 còn giúp sinh viên nâng cao kỹ năng hội thoại và thảo luận đã học đồng thời hỗ trợ sinh viên học các học phần Tiếng Anh tiếp theo.</p> <p>Học phần giúp học viên hiểu và áp dụng hiệu quả các kỹ năng sử dụng trong hội họp bao gồm cách bắt đầu, tham gia phát biểu, điều hành và kết thúc một cuộc họp; hiểu được vai trò và tham gia được nhiều vai trong một cuộc họp; hiểu được một số khác biệt cơ bản về các hình thức họp thông qua việc biết áp dụng các hình thức họp phù hợp với tình</p>	<p>Nắm vững và sử dụng chính xác các mẫu câu, từ vựng, thường dùng trong các cuộc họp và đàm phán thương mại đơn giản.</p> <p>Có thể tiến hành và tham gia một cuộc thương lượng mua bán hàng hóa đơn giản: bắt đầu, kết thúc, thương thảo giá cả.</p> <p>Sử dụng hiệu quả các chiến thuật đàm phán nhằm đạt được lợi ích tối đa.</p> <p>Có thể tham gia nhiều vai với tư cách là người điều hành, người tham gia trong một cuộc họp.</p> <p>Có các kỹ năng làm việc nhóm như hợp tác, phân công công</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>huống đặt ra; hiểu và áp dụng thành công các bước cơ bản trong một cuộc thương lượng mua bán hàng hóa; sử dụng chính xác, hiệu quả các chiến thuật đàm phán nhằm đạt được lợi ích tối đa; cũng như các cấu trúc ngữ pháp, từ vựng thường dùng trong các đàm phán thương mại đơn giản.</p>	<p>việc, giao tiếp hiệu quả, giải quyết xung đột...</p>
30	<p>Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 1 English - Reading Skills 1</p>	<p>Học phần rèn luyện cho học viên kỹ năng đọc hiểu ý chính và đọc tìm chi tiết, nhận dạng cấu trúc bài đọc và sử dụng các phương tiện tham chiếu như hình vẽ, tiêu đề, từ nối, hay kiến thức có sẵn của người đọc để hỗ trợ quá trình đọc hiểu. Học phần cũng cung cấp vốn từ vựng và những kiến thức cơ bản về xã hội, văn hoá, kinh tế... thông qua những bài đọc hiểu với các chủ đề về văn hoá xã hội như: văn hóa, tính cách, cuộc sống sinh viên, công nghệ, tình yêu, ngôn ngữ, thể thao, thành công,... Sinh viên biết sử dụng hiệu quả kỹ năng đọc tiếng Anh để phục vụ các mục tiêu giao tiếp về một số chủ điểm thông thường.</p> <p>Sinh viên có khả năng sử dụng các cấu trúc cơ bản của ngôn ngữ một cách tự tin, làm chủ được một khối lượng từ vựng thuộc nhiều lĩnh vực, vận dụng được các chiến lược giao tiếp phù hợp trong các tình huống</p>	<p>Đoán nghĩa của từ vựng trong ngữ cảnh.</p> <p>Có thể đọc lướt để tìm chủ đề, ý chính, và đọc có định hướng để tìm thông tin chi tiết.</p> <p>Sử dụng các phương tiện tham chiếu như hình vẽ, tiêu đề, từ nối, hay kiến thức có sẵn của người đọc để hỗ trợ quá trình đọc hiểu.</p> <p>Thể hiện khả năng nhận diện và tích hợp kiến thức về các chủ đề con người, tài chính, ngôn ngữ, thể thao, truyền thông, văn hoá, v.v thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề này trong học phần.</p> <p>Hiểu các kỹ năng đọc cơ bản là nền tảng cho việc tích lũy các kỹ năng đọc ở trình độ cao hơn</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>giao tiếp khác nhau. Khả năng hiểu, phân tích ở cấp độ văn bản thuộc các thể loại khác nhau, mô tả hoặc tường thuật được các sự kiện, sự việc, trình bày được quan điểm hoặc biện luận.</p>	<p>cũng như các môn thực hành tiếng khác</p>
31	<p>Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 2 English - Reading Skills 2</p>	<p>Học phần trang bị những kỹ năng đọc một đoạn văn dài 600-700 từ với tốc độ 180 từ/phút về 12 chủ đề: Thách thức, làm việc nhóm, các mối quan hệ, sức khỏe, công nghệ, tài chính, cá nhân, sáng tạo, cách cư xử, tội phạm, dung cảm và cái đẹp.</p> <p>Các kỹ năng trang bị gồm: đọc các ý then chốt, các ý tương hỗ, phân biệt giữa thực tế và ý kiến; đọc và xác định ý tưởng minh hay ngầm ẩn của tác giả, diễn đạt lại ý chính và các biện luận và chủ đề; nắm được ý nghĩa các thuật ngữ trong văn cảnh cụ thể, phân loại các từ vựng, các tiền tố, hậu tố, biết sử dụng từ điển để tìm nghĩa của các từ vựng cùng gốc, và từ điển đồng nghĩa để tăng vốn từ vựng; kỹ năng xử lý nếu gặp từ mới trong bài đọc.</p> <p>Học phần cũng phát triển tư duy phê phán nói chung và về các chủ đề được nêu ra trong bài học, phát triển hiểu biết về các nền văn hóa khác nhau, Phản hồi lại bài đọc bằng cách trả lời các câu hỏi về các các thảo</p>	<p>Sử dụng từ điển và phát triển vốn từ vựng nâng cao qua các chủ đề bài học trên lớp và các bài đọc thêm.</p> <p>Hiểu thành ngữ và các từ chuyên biệt của một số chủ đề, hiểu nghĩa ẩn dụ.</p> <p>Nắm được cách và có thể mô tả hoặc tường thuật tóm tắt, tổng hợp, so sánh các nội dung, diễn đạt lại ý chính và các biện luận.</p> <p>Thể hiện khả năng nhận diện và tích hợp kiến thức về các chủ đề con người, các mối quan hệ, kinh doanh, công nghệ, sức khỏe, môi trường, nghệ thuật, sáng tạo, v.v thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề này trong học phần.</p> <p>Hiểu các kỹ năng đọc trong học phần này giúp tích lũy các kỹ năng đọc ở trình độ cao hơn</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		luận phù hợp với trình độ Tiếng Anh của người học.	cũng như giúp củng cố các môn thực hành tiếng khác
32	Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 3 English - Reading Skills 3	<p>Học phần nâng cao kiến thức mà sinh viên đã đạt được sau khi học xong các học phần Tiếng Anh – kỹ năng Đọc 1 và 2 nhằm đạt cấp độ trên trung cấp (upper-intermediate level). Môn học chú trọng vào việc nâng cao kỹ năng đọc hiểu và phân tích tài liệu đọc ở cấp độ văn bản, giúp sinh viên nắm được cấu trúc và nội dung văn bản cũng như mục đích của tác giả, tăng cường vốn từ vựng và khuyến khích sinh viên tự đọc thêm ngoài giờ học.</p> <p>Học phần cung cấp các bài đọc khoảng 800-1000 từ về các chủ đề xã hội, tiến bộ khoa học, thực phẩm và sức khỏe, môi trường, hay các chủ đề về giải trí và văn hoá, nhằm phát triển hiểu biết của sinh viên, phát triển khả năng đọc hiểu các ý then chốt, các ý tương hỗ, các ví dụ minh họa, cấu trúc văn bản, trình tự phát triển ý, dàn ý và đọc theo cụm; đọc và rút ra nhận định về ý kiến, thái độ, phong cách, giọng điệu của tác giả; nắm được ý nghĩa các thuật ngữ trong văn cảnh cụ thể, phân loại các từ vựng, các tiền tố, hậu tố, biết sử dụng từ điển để tìm nghĩa của các từ vựng cùng gốc, và từ điển đồng nghĩa để tăng vốn từ vựng.</p>	<p>Sử dụng từ điển, từ điển đồng nghĩa và phát triển vốn từ vựng nâng cao qua các chủ đề bài học trên lớp và các bài đọc thêm.</p> <p>Tăng vốn từ với các từ ghép, nhóm từ, tiền tố, hậu tố, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, tổ hợp từ, v.v</p> <p>Có thể áp dụng kỹ thuật đọc lướt để tìm chủ đề, ý chính, và đọc có định hướng để tìm thông tin chi tiết.</p> <p>Thể hiện khả năng nhận diện và tích hợp kiến thức về các chủ đề con người, các mối quan hệ, kinh doanh, công nghệ, sức khỏe, môi trường, nghệ thuật, sáng tạo, v.v thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề này trong học phần.</p> <p>Hiểu các kỹ năng đọc trong học phần này giúp tích lũy các kỹ năng đọc ở trình độ cao hơn, chuẩn bị cho việc đọc học thuật, cũng như giúp củng cố các môn thực hành tiếng khác</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
33	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 1 English - Writing Skills 1	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên cái nhìn hệ thống về cấu trúc câu, các loại câu cơ bản trong tiếng Anh; giúp sinh viên tránh một số lỗi sai khi viết câu và cách chữa cũng như tránh các lỗi sai này. Sinh viên sẽ được nâng cao đáng kể vốn từ vựng, củng cố về ngữ pháp và cung cấp các cấu trúc câu để viết được câu hay hơn và tốt hơn. Sinh viên cũng được áp dụng việc viết câu vào trong các chính thể văn bản, hiểu cấu trúc, văn phong phù hợp với các loại văn bản bao gồm miêu tả người, nơi chốn, tả vật, đồ thị, viết tóm tắt, thư cá nhân, thư công việc, lý lịch.</p>	<p>Hiểu và viết các câu có cấu trúc câu đơn, câu ghép.</p> <p>Phân tích và tránh được các lỗi về cấu trúc song song.</p> <p>Phân tích và tránh được các lỗi về câu không hoàn chỉnh.</p> <p>Viết được đoạn văn miêu tả người đúng quy cách và có sáng tạo.</p> <p>Viết được đoạn văn miêu tả nơi chốn đúng quy cách và có sáng tạo.</p> <p>Nắm vững các bước để viết một đoạn văn học thuật và áp dụng được để thực hành viết đoạn văn</p>
34	Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 2 English - Writing Skills 2	<p>Đây là học phần rất quan trọng trong việc xây dựng kỹ năng viết cho sinh viên vì đoạn là đơn vị viết cơ bản trong hầu hết các loại văn bản. Đoạn cũng là thành phần cấu thành của một loại văn bản cao hơn là bài luận (essay) mà sinh viên sẽ học ở học phần viết sau, các bài tập tiểu luận cho các môn học, và sau này là chuyên đề thực tập cuối khóa.</p> <p>Học phần này giới thiệu cho sinh viên cấu trúc một đoạn văn cũng như hướng dẫn cách viết các phần của đoạn văn (câu chủ đề, phần phát</p>	<p>Hiểu và biết cách viết một đoạn văn theo văn phong học thuật (sử dụng các câu trúc câu với danh từ hóa, động từ khuyết thiếu, câu bị động,...& ngôn ngữ nói giảm nói tránh trong viết học thuật).</p> <p>Hiểu và biết viết đoạn văn miêu tả quy trình (cấu trúc một đoạn văn miêu tả quy trình, các trạng từ chỉ thời gian & các từ nối chỉ thứ tự).</p> <p>Hiểu và viết đoạn văn nguyên nhân kết quả (cấu trúc đoạn</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>triển ý, câu kết luận); đề cập và luyện tập cho sinh viên kỹ năng viết đoạn thể thống nhất (unity) và các kỹ năng viết mạch lạc, dính kết (coherence). Học phần cũng hướng dẫn các bước tiến hành trong chu trình viết đoạn, sau đó cung cấp kỹ năng viết các loại đoạn khác nhau như đoạn miêu tả, định nghĩa, chứng minh, trần thuật, nguyên nhân kết quả, so sánh đối chiếu, phân loại và nghị luận. Học phần hướng và luyện tập cho sinh viên viết văn bản mang tính học thuật thể hiện ở các cấu trúc câu, loại câu, sử dụng từ, các phương tiện liên kết văn bản.</p>	<p>văn nguyên nhân kết quả, các từ nối chỉ nguyên nhân kết quả,..). Nắm vững các bước miêu tả các loại biểu đồ (biểu đồ hình tròn, hình cột,...) và các cấu trúc câu, từ vựng cần thiết để miêu tả các loại biểu đồ. Nắm vững cấu trúc của thư xin việc; cấu trúc câu, từ vựng để viết thư xin việc và áp dụng được để viết thư xin việc. Có khả năng làm việc nhóm để giải quyết các nội dung</p>
35	<p>Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 3 English - Writing Skills 3</p>	<p>Học phần tập trung trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản trong việc viết bài luận ngắn nói chung và các dạng bài luận với thể loại khác nhau nói riêng. Học phần cũng nhấn mạnh tầm quan trọng và giới thiệu các kỹ năng nâng cao tính học thuật trong phong cách viết của sinh viên, hướng dẫn sinh viên viết một bài luận khoảng 300-350 từ với cấu trúc hoàn chỉnh; thực hiện việc viết theo các bước hợp . lý; biết tìm ý và dựng dàn ý cho bài luận; viết phần mở đầu, đặc biệt là câu chủ đề (thesis), và phân kết thúc cho từng loại bài luận; chia ý và triển khai ý trong các đoạn thân bài;</p>	<p>Hiểu cấu trúc, quy trình của một bài luận. Hiểu và biết cách viết các phần của bài luận (đoạn mở bài, thân bài và đoạn kết luận). Nắm vững và biết cách cách tạo thống nhất trong bài viết (unity). Nắm vững và biết cách liên kết ý trong bài viết (coherence). Nắm vững các kỹ năng nâng cao tính học thuật cho bài viết (Danh từ hóa, từ tình thái, tránh lặp từ, tránh diễn đạt dài dòng,....) Hiểu và biết cách viết bài luận so sánh, đối chiếu.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>viết các bài luận khác nhau như bài luận miêu tả quá trình, nguyên nhân kết quả, so sánh đối chiếu, phân loại, nghị luận và tranh luận; sử dụng các phương tiện liên kết câu và các cấu trúc câu dành riêng cho từng loại bài luận; viết đoạn thống nhất (unity) và các cách liên kết ý trong đoạn (coherence); sử dụng thành thạo các kỹ thuật viết nâng cao phong cách viết học thuật.</p>	<p>Có khả năng làm việc nhóm để giải quyết các nội dung. Có khả năng tự học tập, tự tìm hiểu tài liệu để hoàn thành các bài học và bài tập được giao.</p>
36	<p>Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 1 Integrated skills - English for economics and business 1</p>	<p>Học phần giúp sinh viên nâng cao 4 kỹ năng giao tiếp Nghe, Nói, Đọc và Viết; cung cấp cho sinh viên các kiến thức ngôn ngữ chuyên ngành kinh tế để các em có thể làm việc hiệu quả trong công việc tương lai; trang bị cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp chuyên ngành cần thiết cho công việc như kỹ năng đàm phán, thảo luận, thuyết trình, viết thư điện tử...; phát triển các kỹ năng làm việc và học tập cho sinh viên. Học phần cung cấp khoảng 600 từ và cụm từ tiếng Anh cơ bản, và 100 cụm từ tiếng Anh Kinh tế, các tình huống giao tiếp công việc và xã hội như trao đổi thông tin, gọi điện thoại... các đoạn văn với độ dài khoảng 250-300 từ về môi trường và các hoạt động kinh doanh như vận công việc, xung đột mâu thuẫn hay áp lực trong kinh doanh, các hội</p>	<p>Hiểu và sử dụng được khoảng 600 từ và cụm từ tiếng Anh cơ bản và khoảng 100 thuật ngữ tiếng Anh Kinh tế ở trình độ tiền trung cấp. Hiểu và sử dụng đúng các cấu trúc ngữ pháp trong các diễn ngôn kinh tế kinh doanh, ví dụ như thì Hiện tại đơn giản, Hiện tại tiếp diễn, Hiện tại hoàn thành, Quá khứ đơn giản, thời Tương lai, etc.; các mệnh đề về thời gian, câu Trực tiếp-gián tiếp, câu Điều kiện, câu Bị động. Nắm vững và sử dụng các kỹ thuật nghe/nói/đọc/viết, các bước thực hiện và cách tổ chức bài nói/viết... để thực hành các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết ở cấp độ tiền Trung cấp.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>thoại, phỏng vấn với độ dài khoảng 1 phút ; 100-150 từ về các chủ đề như tuyển nhân sự, phỏng vấn các cấp lãnh đạo trong công ty,...</p>	<p>Đọc hiểu các bài báo với độ dài khoảng 250-300 từ với các chủ đề về nghề nghiệp, về doanh nghiệp, về chiến lược marketing, ...và một số thể loại văn bản khác như thư tín, báo cáo ngắn...</p> <p>Thực hành các kỹ năng Nói: hội thoại, thảo luận, thực hành nói theo cặp, nói theo nhóm....</p> <p>Trình bày được một chủ đề cụ thể trong vòng 1 phút với các chủ đề về quá trình làm việc, giới thiệu về 1 công ty, các kế hoạch trong tương lai</p> <p>Thực hành các kỹ năng viết: Hiểu cấu trúc và viết được email, thư tiếng Anh thương mại và báo cáo kinh doanh theo chủ điểm.</p> <p>Thực hành các kỹ năng giao tiếp chuyên ngành cần thiết cho công việc như kỹ năng đàm phán, thảo luận, thuyết trình, viết thư điện tử</p>
37	<p>Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 2</p> <p>Integrated skills - English for</p>	<p>Học phần tập trung phát triển tổng hợp các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; cung cấp cho sinh viên lượng từ vựng cần thiết, hiểu biết về ngôn ngữ chuyên ngành, kỹ năng giao tiếp kinh doanh; giúp sinh viên phát triển các kỹ năng như tham gia và đưa ra các đề xuất, thu thập ý kiến,</p>	<p>Hiểu và sử dụng thành thạo khoảng 1200 từ và cụm từ tiếng Anh cơ bản và khoảng 400 thuật ngữ tiếng Anh Kinh tế ở trình độ trung cấp.</p> <p>Hiểu và sử dụng chuẩn xác các cấu trúc ngữ pháp trong các diễn ngôn kinh tế kinh doanh,</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	economics and business 2	<p>làm rõ thông tin, đàm phán, phê phán trong các buổi họp từ 4 người trong vòng 5 phút; tham gia thảo luận, tranh biện, đưa ra các luận điểm, giải thích, biểu đạt sự đồng tình hay phản đối; thuyết trình về các chủ đề cụ thể dựa trên các gợi ý trong vòng 1 phút 30 giây; viết bài quảng cáo cho các sản phẩm dựa trên các gợi ý và mẫu thiết kế cho sẵn; soạn thảo thư tín kinh tế - kinh doanh với nội dung trao đổi giữa nhân viên trong công ty hoặc với khách hàng; soạn biên bản họp hoặc các bản báo cáo ngắn 200 từ.</p> <p>Học phần cung cấp các đoạn hội thoại từ 250 – 300 từ, các đoạn phỏng vấn, thuyết trình dài 2 phút; các bài đọc khoảng 500 từ, trích từ báo, tài liệu, văn bản, truyện... về các chủ đề như đầu tư tài chính, cung và cầu, toàn cầu hóa, quản lý thời gian, văn hóa doanh nghiệp...; vốn từ vựng gồm khoảng 1200 từ tiếng Anh cơ bản và 400 thuật ngữ kinh doanh về các chủ đề trên.</p>	<p>ví dụ như thì hiện tại đơn, quá khứ đơn, câu bị động, câu điều kiện, mệnh đề quan hệ, câu trần thuật; sử dụng đúng động từ khuyết thiếu, liên từ, và các cụm động từ.</p> <p>Đọc hiểu các bài báo với độ dài khoảng 350-400 từ với các chủ đề về marketing, đầu tư, kinh doanh trực tuyến, cung và cầu, toàn cầu hóa, quản lý thời gian, văn hóa doanh nghiệp, ...</p> <p>Thực hành các kỹ năng Nói: Tham gia thảo luận, tranh biện, đưa ra các luận điểm, giải thích, biểu đạt sự đồng tình hay phản đối. Thuyết trình về các chủ đề cụ thể (ví dụ như giới thiệu về công ty, đưa ra lời khuyên cho đồng nghiệp) trong vòng 1,5 - 2 phút.</p> <p>Thực hành thành thạo các tình huống giao tiếp trong công việc và xã hội như lên lịch hẹn, đưa ra ý kiến trong cuộc họp, xử lý mâu thuẫn, điều hành chủ trì cuộc họp...</p> <p>Hiểu, vận dụng và nâng cao kỹ năng học tập và làm việc thông qua các hoạt động cá nhân, làm việc theo cặp, theo nhóm như đóng vai, thảo luận nhóm để giải quyết vấn đề, nghiên cứu tình huống.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
38	Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế và kinh doanh 3 Integrated skills - English for economics and business 3	<p>Học phần củng cố kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng cơ bản mà sinh viên đã được học ở các học phần Thực hành Tổng hợp – Tiếng Anh kinh tế kinh doanh 1, 2 và 3; nâng cao và mở rộng các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng thực hành tiếng ở cấp độ nâng cao.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên vốn kiến thức về từ vựng (1.400 từ, cụm từ và 500 cấu trúc ngôn ngữ dùng trong kinh doanh), ngữ pháp, ngữ âm và các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc và Viết theo một hệ thống chủ điểm về xã hội, tự nhiên, văn hoá, kinh tế, và môi trường ở cấp độ cao; các kỹ năng giao tiếp cần thiết cho công việc như kỹ năng đàm phán, kỹ năng thuyết trình, viết báo cáo; khả năng độc lập suy nghĩ và sáng tạo trong giao tiếp cũng như khả năng nghiên cứu khoa học trong khi học và sau khi tốt nghiệp.</p>	<p>Hiểu và sử dụng thành thạo được khoảng 1400 từ và cụm từ tiếng Anh cơ bản và khoảng 500 thuật ngữ tiếng Anh Kinh tế ở trình độ trung cấp và trên trung cấp.</p> <p>Hiểu và sử dụng đúng các cấu trúc ngữ pháp trong các diễn ngôn kinh tế kinh doanh, ví dụ các loại câu điều kiện, câu bị động, mạo từ, tính từ và trạng từ, cụm động từ (phrasal verbs).</p> <p>Có thể đọc hiểu các bài báo với độ dài khoảng 500-550 từ trên báo, website, tạp chí với các chủ đề về đàm phán, về doanh nghiệp, về chiến lược marketing, về kinh doanh quốc tế, về nhân lực... và một số thể loại văn bản khác như thư tín, báo cáo ngắn...</p> <p>Có thể nắm bắt được ý chính và thông tin chi tiết sau khi nghe một đoạn hội thoại, bài phỏng vấn, v.v...trong vòng 5 phút. Nghe để hoàn thành các bài tập dưới dạng câu hỏi nhiều lựa chọn, điền thông tin, câu hỏi đúng-sai.</p>
39	Thực hành Biên dịch 1	Là giai đoạn 1 trong chương trình thiết kế 3 giai đoạn, học phần Thực hành biên dịch 1 giới thiệu và cho	Nắm được điểm tương đồng và dị biệt giữa hai ngôn ngữ.

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Translation 1	<p>sinh viên làm quen với hoạt động dịch và kỹ năng biên dịch ở mức độ cơ bản. Sinh viên có thể sử dụng vốn kiến thức ngữ pháp và kỹ năng đọc, viết đã học để thực hành hoạt động biên dịch theo hướng tái tạo ngôn ngữ (productive skills) từ thấp đến cao. Nội dung học phần có yếu tố giao thoa và tương thích với nội dung của học phần Thực hành phiên dịch 1 để tối đa hoá khối lượng từ vựng theo các chủ đề.</p> <p>Học phần trang bị cho sinh viên cách xử lý chuyển dịch các đoạn ngắn 150-200 từ trọn vẹn hoặc liên kết 3-5 đoạn trong một văn bản hoàn chỉnh; chọn từ thích hợp về mặt ngữ nghĩa, tu từ và từ loại, sử dụng từ đúng cấu trúc ngữ pháp khi dịch câu; dùng các biện pháp kết nối phù hợp cho mỗi ngôn ngữ đích khi dịch để đảm bảo ý nghĩa của ngữ đoạn.</p>	<p>Sử dụng từ điển và phát triển vốn từ vựng về các chủ đề bài học trên lớp để phục vụ việc dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh và ngược lại.</p> <p>Có khả năng phân biệt các thành phần chính, phụ, thành phần xen kẽ trong câu văn bản gốc, và mối quan hệ giữa các thành phần này để lựa chọn cấu trúc câu phù hợp với văn cảnh, văn phong, thể loại, và ẩn ý của tác giả giúp việc dịch thuật được chuẩn xác.</p> <p>Hiểu vai trò của việc ghi nhớ và luyện tập các thuật ngữ trong những ngữ cảnh và văn bản khác nhau.</p> <p>Nhận biết, áp dụng và nâng cao ý thức về kỹ thuật xử lý các cấu trúc cụm từ, câu và văn bản khác nhau.</p> <p>Tự xây dựng sổ tay dịch thuật gồm những thuật ngữ, kỹ thuật phân tích cấu trúc cụm từ, câu và khó khăn cần khắc phục trong tương lai khi tác nghiệp.</p>
40	Thực hành Phiên dịch 1 Interpretation 1	<p>Là giai đoạn 1 trong chương trình thiết kế 3 giai đoạn, học phần Thực hành Phiên dịch 1 giới thiệu và cho sinh viên làm quen với hoạt động dịch và kỹ năng phiên dịch ở mức độ cơ bản, qua các bước nghe-hiểu-</p>	<p>Nghe, phát hiện và hiểu nghĩa các từ khóa và thuật ngữ trong ngôn ngữ gốc.</p> <p>Ghi nhớ, ghi nhanh những từ khóa và thuật ngữ đó trong ngôn ngữ gốc.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>chuyển ý, thông qua các bản tin ngắn, với các chủ đề chính trị, kinh tế, xã hội đơn giản và gần gũi với sinh viên. Nội dung học phần có yếu tố giao thoa và tương thích với nội dung của học phần Thực hành biên dịch 1 để tối đa hoá khối lượng từ vựng theo các chủ đề.</p> <p>Học phần tập trung phát triển kỹ năng nắm bắt và chuyển ý các câu mang thông tin trung bình từ 10 đến 15 phút; thể hiện sự logic và các kết nối trong câu; kỹ năng nghe và ghi tốc ký; kết hợp với những kỹ năng ghi chép trong môn Nghe – học thuật, sinh viên thể hiện khả năng tóm tắt nội dung vấn đề.</p>	<p>Nghe, nhận biết cấu trúc câu được sử dụng trong ngôn ngữ gốc để phát hiện chủ thể và hành động.</p> <p>Nắm được các kiến thức cơ bản và các thông tin cập nhật về các vấn đề kinh tế xã hội... của Việt Nam và thế giới.</p> <p>Tìm nghĩa chính xác hoặc thể hiện cách diễn đạt tương đương của các từ khóa và thuật ngữ đó sang ngôn ngữ đích.</p> <p>Thể hiện rõ ràng, chính xác thông điệp diễn giả muốn trình bày trong ngôn ngữ đích.</p>
41	<p>Thực hành Biên dịch 2 Translation 2</p>	<p>Là giai đoạn thứ hai trong chương trình thiết kế 3 cấp độ, Thực hành Biên dịch 2 cung cấp cho học viên kỹ năng dịch các văn bản theo các chủ đề trong lĩnh vực kinh tế- kinh doanh như như quản trị kinh doanh; marketing; quản trị nhân lực; quản trị tài chính; kinh doanh quốc tế; thương mại hóa; toàn cầu hóa; công nghệ thông tin; kinh tế học vĩ mô; đầu tư; kế toán.</p> <p>Học phần yêu cầu học viên vận dụng các kiến thức chung và kỹ năng vốn có trong tiếng Anh cơ bản để chuyển tải ngôn ngữ từ tiếng Việt sang tiếng Anh và ngược</p>	<p>Nghe, phát hiện và hiểu nghĩa các từ khóa và thuật ngữ trong ngôn ngữ gốc.</p> <p>Ghi nhớ, ghi nhanh những từ khóa và thuật ngữ đó trong ngôn ngữ gốc.</p> <p>Nghe, nhận biết cấu trúc câu được sử dụng trong ngôn ngữ gốc để phát hiện chủ thể và hành động.</p> <p>Tìm nghĩa chính xác hoặc thể hiện cách diễn đạt tương đương của các từ khóa và thuật ngữ đó sang ngôn ngữ đích.</p> <p>Ghi nhớ và hiểu các kiến thức ngành kinh tế kinh doanh với</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>lại; có nhận thức rõ nét về yêu cầu của người biên dịch với các văn bản phong cách khác nhau; tiếp cận với những nội dung văn bản dài và phức tạp hơn so với kỳ trước đó. Ví dụ: đi sâu vào dịch những đoạn giới thiệu, trích dẫn từ tài liệu học tập hoặc sách báo; dịch những bản thông báo và tuyên bố có tính chất trang trọng của các cơ quan phi chính phủ, các công ty lớn hoặc các cơ quan, tổ chức nhà nước; dịch những bài báo trong và ngoài nước (dịch hai chiều) với nội dung đa dạng phong phú từ kinh tế, văn hóa, lịch sử, chính trị, địa lý...</p>	<p>các chủ đề về kinh tế, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực, quản trị tài chính, kế toán, thương mại và kinh tế quốc tế, đầu tư, v.v; sử dụng các kiến thức để thực hành các bài tập dịch.</p> <p>Ý thức được việc thể hiện những kỹ thuật và thuật ngữ đó trong tác nghiệp thực tiễn để có thêm kinh nghiệm cho bản thân</p>
42	Thực hành Phiên dịch 2 Interpretation 2	<p>Là giai đoạn 2 trong chương trình thiết kế 3 giai đoạn, học phần này rèn luyện cho sinh viên có phản xạ nhanh, có kỹ năng nghe, có bản lĩnh trình bày một vấn đề trước đám đông và cung cấp cho học viên các kỹ năng dịch theo các chủ đề kinh tế và kinh doanh trong các tình huống giao tiếp thường gặp như hội họp, hội thảo, thương thuyết v.v</p> <p>Học phần phát triển khả năng vận dụng các kiến thức chung và kỹ năng vốn có trong tiếng Anh cơ bản để chuyển tải thông tin từ tiếng Việt sang tiếng Anh và ngược lại dưới dạng ngôn ngữ nói. Sinh viên bước đầu có ý thức về yêu cầu phiên dịch</p>	<p>Nghe, phát hiện và hiểu nghĩa các từ khóa và thuật ngữ trong ngôn ngữ gốc.</p> <p>Nghe, nhận biết cấu trúc câu được sử dụng trong ngôn ngữ gốc để phát hiện chủ thể và hành động.</p> <p>Ghi nhớ và hiểu các kiến thức ngành kinh tế kinh doanh với các chủ đề về kinh tế, quản trị kinh doanh, marketing, quản trị nhân lực, quản trị tài chính, kế toán, thương mại và kinh tế quốc tế, đầu tư, v.v; sử dụng các kiến thức để thực hành các bài tập dịch.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>với các phong cách và bối cảnh khác nhau để đạt hiệu quả bài dịch.</p> <p>Học phần tập trung vào các kỹ năng nắm bắt và chuyển ý các đoạn thông tin trung bình từ 15” đến 20” trong tổng thể một bài hoặc một phần của bài nói có độ dài 5’; chuyển ý các đoạn dài, thông tin phức tạp, thể hiện sự logic và tính kết nối trong đoạn; kỹ năng nghe và ghi tốc ký. Kết hợp với những kỹ năng ghi chép trong môn Đọc - học thuật và môn Nghe – học thuật, sinh viên thể hiện khả năng tóm tắt nội dung vấn đề dưới dạng tốc ký.</p>	<p>Ý thức được việc thể hiện những kỹ thuật và thuật ngữ đó trong tác nghiệp thực tiễn để có thêm kinh nghiệm cho bản thân.</p> <p>Thể hiện rõ ràng, chính xác thông điệp diễn giả muốn trình bày trong ngôn ngữ đích</p>
43	Thực tập giữa khoá (Practicum)	<p>Học phần này giúp sinh viên có định hướng nghề nghiệp sớm qua đó xây dựng được cho bản thân một kế hoạch học tập và rèn luyện các nhóm kiến thức, kỹ năng, thái độ để đáp ứng tốt hơn thị trường lao động. Sinh viên có cơ hội tới thăm quan thực tế tại các doanh nghiệp tìm hiểu các vị trí việc làm khác nhau. Sinh viên được dự các workshop trao đổi tư vấn nghề nghiệp.</p>	<p>Biết bộ máy của một doanh nghiệp vận hành như thế nào. Nắm rõ các yêu cầu nghề nghiệp từ đó có kế hoạch học tập và trau dồi kiến thức, kỹ năng, thái độ trong nhà trường. Thực hành và rèn luyện kỹ năng thu thập thông tin và phân tích các yêu cầu nghề nghiệp tại một tổ chức, doanh nghiệp cụ thể.</p> <p>Hình thành và nâng cao khả năng tự học tập, tự nghiên cứu có sáng kiến trong thực hiện các công việc được giao.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng tự đánh giá bản thân, tự định hướng và lập kế hoạch phát triển bản thân</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			nâng cao khả năng đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.
44	Văn hóa các nước nói tiếng Anh Culture of English Speaking Countries	<p>Học phần nhằm tăng cường hiểu biết của sinh viên về đất nước và con người một số nước nói tiếng Anh, hệ thống giá trị, phong tục tập quán, xã hội, tôn giáo, hệ thống chính trị, kinh tế của các nước nói tiếng Anh làm nền tảng để tìm hiểu và vận dụng những kiến thức đó trong tiếp thu ngôn ngữ Anh, trong hoạt động giao tiếp liên văn hoá. Ứng dụng các kiến thức văn hóa đời thường để khai thác, đánh giá văn hóa kinh doanh.</p> <p>Học phần cung cấp cơ hội cho học viên khám phá và đánh giá, phân tích, tổng hợp thông tin về văn hóa từ nhiều nguồn; so sánh và đánh giá sự giống nhau và khác nhau giữa các yếu tố văn hóa giữa Anh-Mỹ và các nước châu Á.</p> <p>Học phần được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>Hiểu được bản chất, các giá trị cốt lõi, đặc điểm cơ bản về địa lý tự nhiên, địa lý con người, lịch sử, chính trị, giáo dục, kinh tế, xã hội của các nước nói tiếng Anh tiêu biểu, đặc biệt là Anh, Mỹ.</p> <p>Áp dụng kiến thức giải thích ảnh hưởng của đặc điểm địa lý, tự nhiên, con người, lịch sử, chính trị, giáo dục đến văn hóa, kinh tế, xã hội của các nước nói tiếng Anh tiêu biểu.</p> <p>Áp dụng kiến thức để phân tích, đánh giá các case-study về văn hóa, đạo đức kinh doanh.</p> <p>So sánh, đối chiếu đặc điểm đất nước, con người của các quốc gia nói tiếng Anh tiêu biểu. Lấy Anh- Mỹ làm thang đo để so sánh các nền văn hóa khác trên thế giới.</p> <p>Thay đổi quan điểm, hành vi theo hướng tích cực thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề trong học phần ; Hình thành ý thức tôn trọng các nền văn hóa, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
45	Tiếng Anh - Kỹ năng Nói 4 English - Speaking Skills 4	<p>Học phần được thiết kế nhằm tiếp tục củng cố phần kiến thức và kỹ năng ở trình độ nâng cao (advanced) mà sinh viên đã đạt được sau khi kết thúc học phần Tiếng Anh 3.</p> <p>Học phần chú trọng trang bị vốn từ vựng hàn lâm và phát triển các kỹ năng đọc phân tích và phê phán để có thể có dữ liệu cho việc thuyết trình về một vấn đề hoàn chỉnh mang tính hàn lâm; trang bị các kỹ năng thuyết trình đơn lẻ và kết hợp các kỹ năng tạo nên một bài thuyết trình có hiệu quả cao; phát triển tư duy phê phán (nhận xét, thảo luận, đặt và trả lời câu hỏi...); hình thành và phát triển khả năng tư duy độc lập và sáng tạo trong giao tiếp cũng như khả năng làm việc theo nhóm một cách chuyên nghiệp để giúp sinh viên sớm hoà nhập vào môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.</p>	<p>Nắm vững và sử dụng chính xác các mẫu câu, từ vựng, thường dùng trong các bài thuyết trình.</p> <p>Có thể sử dụng hiệu quả các yếu tố giọng nói để truyền tải thông tin và tạo ấn tượng thu hút người nghe.</p> <p>Có thể sử dụng một số chiến thuật đặc biệt để tăng hiệu quả thuyết trình (lặp lại, kể chuyện, các phép tu từ...)</p> <p>Có khả năng đặt ra các câu hỏi mang tính phản biện về vấn đề trong bài thuyết trình, và trả lời các câu hỏi mang tính phản biện.</p> <p>Hình thành và phát triển khả năng tư duy độc lập và sáng tạo trong giao tiếp trong môi trường làm việc sau này.</p>
46	Tiếng Anh - Kỹ năng Nghe 4 English - Listening Skills 4	<p>Các học phần Tiếng Anh 4 được thiết kế nhằm tiếp tục củng cố phần kiến thức và kỹ năng ở trình độ nâng cao (advanced) mà sinh viên đã đạt được sau khi kết thúc học phần Tiếng Anh 3.</p> <p>Học phần chú trọng trang bị vốn từ vựng hàn lâm, tiếp tục phát triển các kỹ năng nghe (nghe ý chính, nghe thông tin chi tiết, nghe hiểu cấu trúc bài, nghe và suy luận, nghe các dấu</p>	<p>Giải thích nghĩa từ vựng các chủ đề trong chương trình học ở trình độ bậc C1 theo khung tham chiếu Châu Âu, tương đương 6.5-7.5 IELTS.</p> <p>Có thể theo dõi và hiểu được cấu trúc, trọng điểm các bài giảng, bài thuyết trình, bài nói chuyện về các chủ đề chuyên biệt có tính học thuật cao.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>hiệu để nhận biết thể loại bài diễn thuyết); liên kết giữa nghe và viết các ghi chép một cách hiệu quả (sử dụng sơ đồ tư duy để trình bày nội dung ghi chép, sử dụng bảng biểu, sử dụng các mẫu ký tự viết tắt phổ biến trong tốc ký, tự tạo các dấu hiệu đặc biệt); đánh giá các dữ liệu đầu vào và phát triển một chiến lược hợp lý cho từng thể loại diễn ngôn; phát triển tư duy phê phán (nhận xét, thảo luận, đặt và trả lời câu hỏi, báo cáo lại, tóm tắt).</p>	<p>Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau.</p> <p>Có thể tự chủ trong học tập bao gồm: tự kiểm tra đánh giá, theo dõi các điểm yếu trong quá trình nghe, tự đề ra phương hướng khắc phục, xây dựng mục tiêu, kế hoạch, quản lý thời gian.</p> <p>Thay đổi quan điểm, hành vi theo hướng tích cực thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề trong học phần.</p> <p>Áp dụng các kỹ năng tư duy phân biện giải quyết các vấn đề trong quá trình nghe, dự đoán kết luận, đánh giá độ tin cậy của thông tin, đánh giá các học thuyết và các lập luận,...</p>
47	<p>Giao thoa văn hoá Cross culture</p>	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức tương đối toàn diện về sự tương tác giữa các nhóm xã hội, giữa các tiểu văn hóa, giữa các văn hóa tộc người và giữa các nền văn hóa khác nhau. Sự tương tác hay (giao thoa) văn hóa này được thể hiện ở các kiểu loại như tương tác nội văn hóa, tương tác liên văn hóa, tương tác giao văn hóa và tương tác xuyên văn hóa.</p>	<p>Hiểu được những vấn đề khái quát về văn hóa ; giao tiếp và giao tiếp giao văn hóa ; xung đột văn hóa trong giao tiếp giao văn hóa.</p> <p>Hiểu được các chiều kích văn hóa và đặc trưng văn hóa các khu vực, các quốc gia dựa vào các chiều kích văn hóa.</p> <p>Nhận thức được tính đa dạng của văn hóa và sự giao thoa</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			<p>văn hóa sẽ dẫn đến những xung đột văn hóa.</p> <p>Xử lí được một số tình huống xung đột văn hóa.</p> <p>Có thể kĩ năng thảo luận, hợp tác làm việc nhóm để phân tích tình huống, xử lí tình huống.</p>
48	<p>Lịch sử văn minh thế giới</p> <p>History of World Civilization</p>	<p>Học phần Lịch sử Văn minh thế giới cung cấp những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình xây dựng và phát triển của những nền văn minh thế giới thông qua lịch sử các quốc gia, các khu vực điển hình trong từng thời kỳ lịch sử. Đồng thời học phần này còn có nhiệm vụ góp phần xây dựng quan điểm nhân văn, biết quý trọng và giữ gìn những sản phẩm vật chất và tinh thần của văn minh nhân loại, biết vận dụng một cách hữu ích vào đời sống và xây dựng nhân cách mỗi người. Đây là học phần đại cương bắt buộc của ngành đào tạo.</p> <p>Hệ thống kiến thức rộng và phong phú của môn lịch sử văn minh thế giới sẽ là cơ sở cho việc nắm vững và tiếp thu những học phần khác đặc biệt là những môn khoa học xã hội.</p>	<p>Hiểu được khái niệm văn minh và so sánh được khái niệm văn minh với các khái niệm văn hoá, văn hiến và văn vật.</p> <p>Hiểu và giải thích được những đóng góp to lớn của các nền văn minh về các mặt như: chữ viết, văn học, khoa học tự nhiên, nghệ thuật, các quan điểm triết học, tôn giáo... cho sự phát triển không ngừng và thịnh vượng của xã hội loài người.</p> <p>Có chủ kiến và sẵn sàng tham gia vào hoạt động bảo vệ môi trường và xã hội, bảo vệ giá trị văn hóa, và truyền thống của dân tộc.</p>
49	<p>Quản trị nhân lực</p> <p>Human Resource</p>	<p>Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức. Học phần này nghiên cứu những nội dung sau:</p>	<p>Giải thích thực chất, vai trò và môi trường của quản trị nhân lực.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Management	<p>-Các khái niệm, chức năng, tầm quan trọng của quản trị nhân lực cũng như vai trò và quyền hạn của bộ phận chuyên trách nguồn nhân lực trong tổ chức.</p> <p>-Các hoạt động cơ bản của quản trị nhân lực như: phân tích công việc, lập kế hoạch hóa và nguồn nhân lực, tuyển dụng, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thù lao lao động.</p>	<p>Giải thích các khái niệm liên quan đến từng hoạt động quản trị nhân lực.</p> <p>Nhận diện được các vấn đề liên quan tới các hoạt động chủ yếu của quản trị nhân lực.</p> <p>Áp dụng thành thạo giao tiếp đa phương tiện trong lĩnh vực quản trị nhân lực.</p> <p>Thực hành khả năng tham gia đóng góp vào các hoạt động của nhóm</p>
50	Quản trị tài chính Financial Management	<p>Học phần Quản trị Tài chính nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp: đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, các quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp, phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp: quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp.</p>	<p>Hiểu được đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn.</p> <p>Áp dụng kiến thức đã học để đưa ra các quyết định đầu tư theo các giả thuyết tình huống.</p> <p>Phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu được cơ chế quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu được tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp.</p>
51	Tư duy phản biện	<p>Học phần môn học này giúp sinh viên nâng cao tư duy phản biện để ứng dụng trong đời sống, học tập</p>	<p>Nắm vững các kiến thức cơ bản của tư duy phê phán bao</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Critical thinking	<p>và nghề nghiệp sau này. Học phần giúp sinh viên hiểu các nguyên lý của tư duy, phát triển các khả năng nhận diện vấn đề; phân tích, đánh giá thông tin một cách rõ ràng, minh bạch, khách quan. Học phần này chú trọng cung cấp các công cụ tư duy để phân tích đánh giá các luận điểm, tạo lập các luận đúng và thuyết phục, tránh các lỗi tư duy. Sinh viên phát triển các kỹ năng tư duy phản biện qua các bài tập thực hành.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>gồm các kiến thức, kỹ năng, thái độ.</p> <p>Nhận thức rõ tầm quan trọng của tư duy phản biện và việc xây dựng lập luận trong Nói và Viết.</p> <p>Có khả năng đặt ra các câu hỏi mang tính phản biện về vấn đề trong đời sống.</p> <p>Ứng dụng tư duy phản biện để giải quyết các vấn đề thực tế.</p> <p>Có ý thức luyện tập trau dồi kỹ năng bằng việc làm các bài tập trong sách, bài tập nhóm và thường xuyên thực hành trong đời sống.</p> <p>Thực hành Nói tranh biện, và Viết bảo vệ quan điểm.</p> <p>Nhận diện và phân tích các lỗi lập luận (fallacies)</p>
52	Chuyên đề Tài chính - Ngân hàng - E English for Banking & Finance	<p>Học phần phát triển kỹ năng ngôn ngữ, đặc biệt tập trung vào kỹ năng đọc, viết, đồng thời tăng hàm lượng kiến thức chuyên ngành, trang bị những kiến thức cơ bản nhất về Ngân hàng và Tài chính cho sinh viên để phát triển các kỹ năng học tập và làm việc cần thiết như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổng hợp, phân tích, kỹ năng tư duy phản biện...</p> <p>Học phần được chia thành các chủ đề giới thiệu những kiến thức tổng</p>	<p>Phát triển kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết và vốn từ vựng, thuật ngữ, cấu trúc của tiếng Anh chuyên ngành Ngân hàng tài chính.</p> <p>Hiểu được bản chất và các chiến lược quản trị rủi ro của ngân hàng, từ đó ứng dụng để phân tích các hoạt động tài chính, hoặc giải quyết một vấn đề thực tế.</p> <p>Hiểu được đặc điểm, chức năng, đối tượng tham gia của</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>quan về hệ thống tài chính và ngân hàng bao trùm các nội dung như: cấu trúc và chức năng của hệ thống tài chính, sự khác biệt của các hệ thống tài chính trên thế giới, vai trò của ngân hàng và các tổ chức trung gian tài chính khác, những rủi ro trong hoạt động ngân hàng và những biện pháp cơ bản quản trị những rủi ro đó, công cụ tài chính và thị trường tài chính...</p>	<p>các thị trường tài chính, từ đó ứng dụng để phân tích các hoạt động tài chính, hoặc giải quyết một vấn đề thực tế.</p> <p>Thể hiện kỹ năng thu thập thông tin và phân tích các hoạt động tại một ngân hàng cụ thể. Có nhận thức đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội</p>
53	<p>Chuyên đề Kinh doanh Quốc tế – E English for International Business</p>	<p>Học phần phát triển các kỹ năng ngôn ngữ, trang bị vốn từ vựng, đồng thời cung cấp thêm hàm lượng kiến thức chuyên ngành, trang bị những kiến thức cơ bản nhất về Kinh doanh Quốc tế cho sinh viên để sinh viên có thể dùng ngôn ngữ tiếng Anh tự tin giao tiếp, bàn luận đàm phán, thuyết trình, khảo sát thị trường, trình bày và phân tích số liệu, thảo luận đồng, phân tích các tình huống và giải quyết một số vấn đề đơn giản trong môi trường đầu tư. Học phần cũng nhằm phát triển các kỹ năng học tập và làm việc cần thiết như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổng hợp, kỹ năng phân tích, tư duy phản biện...</p> <p>Học phần được chia thành các chủ đề giới thiệu những kiến thức tổng quan về Kinh doanh Quốc tế bao trùm các nội dung như: bản chất và</p>	<p>Hiểu được và phân loại được các môi trường kinh doanh quốc tế bao gồm: Môi trường văn hoá xã hội, kinh tế, chính trị, pháp luật.</p> <p>Phát triển kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết và vốn từ vựng, cấu trúc của tiếng Anh chuyên ngành Kinh doanh quốc tế.</p> <p>Hiểu được bản chất, phân loại, và tác động của đầu tư quốc tế, từ đó ứng dụng để phân tích hoạt động của một công ty đa quốc gia, hoặc giải quyết một vấn đề thực tiễn.</p> <p>Thể hiện kỹ năng thu thập thông tin và phân tích các hoạt động hoạt động của một công ty đa quốc gia.</p> <p>Hiểu được nguyên tắc xây dựng chiến lược tổ chức và quản trị trong kinh doanh quốc</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>vai trò của kinh doanh quốc tế, những nhân tố ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh quốc tế, và công tác quản lý tổ chức hoạt động kinh doanh quốc tế trong các tổ chức kinh tế.</p> <p>Học phần được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>tế; từ đó ứng dụng để phân tích hoạt động của một công ty đa quốc gia, hoặc giải quyết một vấn đề thực tiễn.</p> <p>Phân tích được tác động của môi trường kinh doanh quốc tế.</p>
54	<p>Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc 4 English - Reading Skills 4</p>	<p>Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về “đọc phản biện” và “tư duy phản biện”, các bước thực hiện; các kỹ năng và thủ thuật khi xử lý, phân tích tài liệu đọc bằng tiếng Anh như các kỹ năng phân tích lập luận, phân tích các bằng chứng, lỗi logic, số liệu thống kê...</p> <p>Học phần nâng cao năng lực đọc hiểu có phân tích và phản biện, giúp sinh viên có thể tiếp tục tự học và nâng cao trình độ bằng cách ứng dụng những kỹ thuật và phương pháp được học trong học phần trong việc tự đọc các tài liệu phức tạp hơn về học thuật và chuyên ngành.</p>	<p>Nắm được các kỹ thuật Đọc học thuật để thực hành các mục đích Đọc học thuật.</p> <p>Có kỹ năng đọc lướt để tìm chủ đề, ý chính, và đọc có định hướng để tìm thông tin chi tiết.</p> <p>Sử dụng các phương tiện tham chiếu như hình vẽ, tiêu đề, từ nối, hay kiến thức có sẵn của người đọc để hỗ trợ quá trình đọc hiểu.</p> <p>Đọc văn bản học thuật có đánh dấu ý quan trọng, đặt câu hỏi khi đọc, dung bảng biểu để tìm thông tin, ghi chú theo mô hình.</p> <p>Đọc có tư duy phản biện, nhận dạng lập luận 2 chiều, phân biệt giữa sự thật và ý kiến.</p> <p>Thay đổi quan điểm, hành vi theo hướng tích cực thông qua việc tiếp nhận thông tin về các chủ đề trong học phần.</p> <p>Hiểu các kỹ năng đọc trong học phần này giúp tích lũy các</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			<p>kỹ năng đọc ở trình độ cao hơn, chuẩn bị cho việc đọc học thuật, cũng như giúp củng cố các môn thực hành tiếng khác</p>
55	<p>Tiếng Anh - Kỹ năng Viết 4 English - Writing Skills 4</p>	<p>Học phần được thiết kế nhằm tiếp tục củng cố kiến thức và kỹ năng ở trình độ nâng cao (advanced) mà sinh viên đã đạt được sau khi kết thúc học phần Tiếng Anh 3. Đặc biệt các học phần Tiếng Anh 4 sẽ tập trung vào các kỹ năng thực hành tổng hợp với nội dung ngôn ngữ hàn lâm, với phương pháp kích thích tính chủ động trong học tập cho sinh viên, tạo nền tảng cho sinh viên tự tin hơn sau khi tốt nghiệp, đáp ứng được yêu cầu của sinh viên và của xã hội.</p> <p>Nằm trong chương trình Tiếng Anh học thuật, môn Tiếng Anh –kỹ năng Viết 4 chú trọng trang bị cho sinh viên kỹ năng và kiến thức nghiên cứu để giúp sinh viên có thể viết bản đề cương nghiên cứu, cơ sở lý luận cho nghiên cứu khoa học, công cụ nghiên cứu, và từ đó sinh viên có thể thực hiện và viết được một báo cáo nghiên cứu khoa học hoàn chỉnh.</p>	<p>Hiểu khái niệm của nghiên cứu khoa học & cấu trúc của một bài nghiên cứu khoa học.</p> <p>Hiểu mục đích của nghiên cứu, cấu trúc & ý nghĩa của nghiên cứu khoa học.</p> <p>Biết cách trích dẫn & trình bày tài liệu theo định dạng APA.</p> <p>Biết cách áp dụng các kỹ thuật viết để tóm tắt, viết lại ý, đánh giá các quan điểm & các kết quả nghiên cứu.</p> <p>Bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu.</p> <p>Phát triển tư duy phản biện, kỹ năng phân tích, tổng hợp, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề.</p>
56	<p>Chuyên đề Giao tiếp Kinh doanh - E Business</p>	<p>Học phần tập trung giới thiệu cho sinh viên các nguyên lý cơ bản của giao tiếp trong kinh doanh, hiểu được sự khác biệt của giao tiếp trong kinh doanh so với giao tiếp xã</p>	<p>Ghi nhớ các nội dung cơ bản trong giao tiếp trong môi trường công việc hiện đại.</p> <p>Hiểu các bước trong quy trình xây dựng đội nhóm và hoàn</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	Communication-in English	<p>hội thông thường, và giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp của mình. Là một học phần học trong học kỳ cuối của quá trình học đại học, môn học này chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để sớm hoà nhập vào môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Học phần giúp sinh viên hiểu được sự khác biệt của giao tiếp trong kinh doanh so với giao tiếp xã hội thông thường; Áp dụng các kỹ năng giao tiếp trong làm việc nhóm, đặc biệt là nhóm đa văn hoá; Nắm vững và áp dụng thành thạo qui trình viết 3X3 để viết các văn bản giao dịch trong kinh doanh hiệu quả, bao gồm email, memo, thư giao dịch nhằm mục đích cung cấp thông tin (tích cực và tiêu cực), thuyết phục, chia sẻ tin mừng/tin buồn, giải quyết xung đột; Nắm vững qui trình và thực hiện thành công báo cáo sau nghiên cứu dưới dạng nói và dạng viết.</p> <p>Học phần được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>thiện các kỹ năng nghe hiểu, kỹ năng giao tiếp lịch sự.</p> <p>Thực hành áp dụng Bước 1, 2, 3 trong quy trình soạn thảo văn bản giao tiếp trong kinh doanh.</p> <p>Tìm hiểu và thực hành soạn thảo các báo cáo thường ngày trong kinh doanh.</p> <p>Tìm hiểu và thực hành soạn thảo các báo cáo kinh doanh trang trọng.</p> <p>Tìm hiểu và thực hành thuyết trình trong môi trường kinh doanh.</p>
57	Marketing căn bản - E Principles of Marketing-in English	<p>Học phần giới thiệu cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về marketing, vai trò của marketing trong một tổ chức; những nội dung cần tìm hiểu về thị trường, môi trường marketing và hành vi người</p>	<p>Hiểu được bản chất, tư tưởng và những triết lý cơ bản của marketing.</p> <p>Hiểu được vai trò của thông tin trong việc ra quyết định</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>tiêu dùng. Học phần cũng giới thiệu công cụ để thu thập các thông tin marketing và cung cấp hệ thống dữ liệu cho việc ra các quyết định marketing – hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing. Học phần còn giới thiệu các phương thức chiến lược đặc thù của marketing để tiếp cận với khách hàng – thị trường, phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, định vị. Sau cùng học phần sẽ tập trung giới thiệu 4 công cụ marketing điển hình trong lĩnh vực kinh doanh sản phẩm vật chất để triển khai chiến lược, kế hoạch marketing, đó là: Sản phẩm, Giá cả, Kênh phân phối và Truyền thông marketing. Học phần được xem là nền tảng cho việc tích lũy các học phần chuyên sâu của marketing.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>marketing và cách thức để thu thập thông tin.</p> <p>Hiểu được căn cứ nền tảng để ra các quyết định marketing chính là các yếu tố thuộc về môi trường marketing, với các yếu tố quan trọng là khách hàng, đối thủ cạnh tranh, ngành kinh doanh và các yếu tố vĩ mô.</p> <p>Hiểu được bản chất và vai trò của các công cụ marketing căn bản với công thức 4Ps; phân tích được hoạt động marketing tại tổ chức/doanh nghiệp.</p> <p>Hiểu được yêu cầu phải nhận được được bối cảnh xã hội; có đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội</p>
58	Thực hành Phiên dịch 3 Interpretation 3	<p>Học phần được thiết kế theo các chủ đề kinh tế, thương mại nhằm cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng phong phú về các lĩnh vực như kinh tế học, quản lý công; quản trị kinh doanh; marketing; quản lý nhân lực; đầu tư, thương mại; ngân hàng; tài chính, cũng như giúp sinh viên nhận thức rõ nét về yêu cầu của người phiên dịch với các phong cách và</p>	<p>Phát hiện thông điệp và hàm ý của diễn giả, có cách diễn đạt ý tương đương phù hợp trong ngôn ngữ đích khi chuyển dịch 1 đoạn trình bày trong khoảng 20-30”.</p> <p>Xử lý tình huống để chuyển tải thông điệp của diễn giả sang ngôn ngữ đích sao cho phù hợp và nâng cao hiệu quả giao tiếp,</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>bối cảnh khác nhau để lựa chọn hình thức chuyển tải phù hợp.</p> <p>Học phần này rèn luyện cho sinh viên có phản xạ nhanh, có kỹ năng nghe, khả năng ghi nhớ, kỹ năng ghi chép tốc ký và phiên dịch đoạn tài liệu dài, có bản lĩnh trình bày một vấn đề trước đám đông. Học phần cũng cung cấp cho học viên các kỹ năng dịch theo các chủ đề kinh tế và kinh doanh, kỹ năng xử lý cấu trúc câu, ngữ điệu, logic, khả năng vận dụng các kiến thức chung và kỹ năng vốn có trong tiếng Anh cơ bản để chuyển tải ngôn ngữ từ tiếng Việt sang tiếng Anh và ngược lại dưới dạng ngôn ngữ nói.</p>	<p>trao đổi thông tin giữa các bên tham gia.</p> <p>Thực hành và chủ động xin ý kiến phản hồi về chất lượng công việc.</p> <p>Tìm hiểu và áp dụng các công cụ đánh giá chất lượng phiên dịch phù hợp.</p> <p>Tìm hiểu, cập nhật và thực hành sử dụng các công nghệ hỗ trợ phiên dịch để có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.</p> <p>Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra để hoàn thành nhiệm vụ, tuân thủ kỷ luật của tổ chức.</p>
59	<p>Thực hành Biên dịch 3 Translation 3</p>	<p>Là giai đoạn cuối cùng trong chương trình thiết kế 3 giai đoạn, học phần tập trung nâng cao kỹ năng đọc-phân tích-hiểu-chuyển dịch một văn bản có độ dài 700-1000 từ về nội dung kinh tế và kinh doanh chuyên sâu trong các tình huống nghề nghiệp đòi hỏi cao về độ chính xác của nội dung thông tin chuyển dịch dưới áp lực về thời gian.</p> <p>Học phần cung cấp các văn bản trong các tình huống cụ thể như báo cáo khoa học, báo cáo kinh doanh, hợp đồng kinh tế hay hồ sơ đầu thầu,...giúp sinh viên nhận thức rõ nét về yêu cầu của người dịch với</p>	<p>Tóm tắt vấn đề và chuyển dịch chính xác nội dung các các văn bản chuyên ngành thuộc nhiều thể loại khác nhau (báo cáo, bài thuyết trình, bài báo, quảng cáo v.v).</p> <p>Phân tích được cấu trúc văn bản để tìm ra được chủ đề, logic phát triển ý của văn bản, dịch thoát ý nhưng đảm bảo trung thành với tài liệu gốc.</p> <p>Chọn cách diễn đạt phù hợp với ngữ cảnh, ẩn ý của tác giả và/hoặc mục đích của văn bản trong các tình huống cụ thể như báo cáo khoa học, báo cáo</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		các phong cách và bối cảnh khác nhau để lựa chọn hình thức chuyển tải phù hợp ngữ cảnh, ẩn ý của tác giả và/hoặc mục đích của văn bản.	kinh doanh, hợp đồng kinh tế hay tài liệu quảng cáo v.v. để đáp ứng yêu cầu về chuyển dịch hàm ý, có văn phong phù hợp. Lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch đề ra để hoàn thành nhiệm vụ, tuân thủ kỷ luật của tổ chức
60	Phương pháp nghiên cứu kinh tế - xã hội Socio-Economic Research Methods	Học phần "Phương pháp nghiên cứu kinh tế-xã hội" được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp nghiên cứu trong kinh tế-xã hội áp dụng cho các chương trình đào tạo bậc đại học trong lĩnh vực kinh tế-xã hội. Học phần được thiết kế thành 6 chương và được sắp xếp theo quy trình trình nghiên cứu được sử dụng phổ biến trong nghiên cứu kinh tế-xã hội: từ xác định vấn đề, tổng quan và thiết kế nghiên cứu; thu thập và phân tích dữ liệu; trình bày báo cáo nghiên cứu khoa học. Học phần được thiết kế theo cách tiếp cận phát triển kỹ năng giúp cho người học có thể thực hiện các nghiên cứu khoa học đơn giản trong kinh tế-xã hội.	Hiểu được kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp nghiên cứu trong kinh tế-xã hội; Áp dụng phân tích các nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế-xã hội. Hiểu được quy trình trình nghiên cứu được sử dụng phổ biến trong nghiên cứu kinh tế-xã hội: Phân tích và xác định vấn đề nghiên cứu; Hiểu được tổng quan nghiên cứu; Thiết kế nghiên cứu; Thu thập và phân tích dữ liệu; Trình bày báo cáo nghiên cứu khoa học
61	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh	Môn học này giới thiệu và giúp sinh viên có cơ hội thực hành các kỹ thuật giảng dạy tiếng Anh như một ngoại ngữ. Môn học cung cấp cho	Có thể thực hiện đầy đủ, đúng các bước, các kỹ thuật giảng dạy của một bài dạy về kiến thức ngôn ngữ (e.g. văn phạm

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
	English Teaching Methodology	<p>sinh viên các kiến thức và kỹ thuật quản lý lớp học cũng như cách thức soạn bài giảng phù hợp với mục tiêu và đối tượng học sinh; trang bị cho người học các phương pháp và kỹ thuật giảng dạy các thành tố ngôn ngữ, các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết và tích hợp các kỹ năng trong một giờ giảng.</p> <p>Học phần này được giảng dạy bằng tiếng Anh.</p>	<p>và từ vựng), và một bài dạy về kỹ năng (e.g. nghe, nói, đọc và viết).</p> <p>Hiểu được các phương thức và công cụ kiểm tra đánh giá trình độ tiếng Anh của sinh viên và thực hiện chính xác, hiệu quả các hoạt động kiểm tra, đánh giá.</p> <p>Thiết kế được một giáo án đúng yêu cầu phù hợp với mục tiêu môn học và đối tượng người học.</p> <p>Biết tự cách tìm tài liệu để soạn một bài dạy ngôn ngữ hoặc một hay nhiều kỹ năng ngôn ngữ cho người học từ trình độ sơ cấp đến trung cấp và thực hiện bài giảng biên soạn đã trên lớp thực tế.</p>
62	Khóa luận tốt nghiệp Graduation Thesis	<p>Khóa luận tốt nghiệp là công trình nghiên cứu độc lập của sinh viên, giúp đánh giá kiến thức, năng lực của sinh viên đã tích lũy trong suốt thời gian học tập và khả năng ứng dụng vào thực tế.</p> <p>Học phần “Khóa luận tốt nghiệp” yêu cầu sinh viên đến thực tập tại một doanh nghiệp/tổ chức cụ thể trong thời gian ít nhất 12 tuần.</p>	<p>Rèn luyện kỹ năng giao tiếp hiệu quả tại môi trường làm việc, đặc biệt là môi trường có yếu tố nước ngoài (kỹ năng thảo luận nhóm, thuyết trình, kỹ năng thuyết phục, trao đổi thư tín, viết báo cáo, viết kế hoạch...).</p> <p>Thực hành và mãi dũa kỹ năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm hiệu quả.</p> <p>Thực hành và rèn luyện kỹ năng thu thập thông tin và</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
			<p>phân tích các hoạt động quản lý nguồn nhân lực tại một tổ chức, doanh nghiệp cụ thể.</p> <p>Thể hiện khả năng đưa ra các nhận định, đánh giá và đề xuất giải pháp về các vấn đề trong lĩnh vực chuyên sâu của mình.</p> <p>Hình thành và nâng cao khả năng tự học tập, tự nghiên cứu có sáng kiến trong thực hiện các công việc được giao.</p> <p>Rèn luyện và hình thành năng lực tự chủ trong lập kế hoạch, điều phối và hoàn thành nhiệm vụ được giao.</p>
63	Chương trình đào tạo tin học theo chuẩn IC3	<p>Cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ thì việc biết sử dụng máy tính và Internet là một trong những nhu cầu thiết yếu của mỗi người. Đặc biệt, khi cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đang bao phủ toàn thế giới thì nhu cầu đó đã trở thành một yêu cầu cho mỗi người. Để đánh giá khả năng sử dụng máy tính và Internet, IC3 là một trong những tiêu chuẩn đã được ra đời để thực hiện điều đó. Với vị thế là một chứng chỉ mang tầm quốc tế, IC3 cung cấp những tiêu chuẩn đánh giá chính xác, phù hợp với trình độ phát triển của máy tính và Internet.</p> <p>Sinh viên đại học hệ chính quy được công nhận đạt chuẩn đầu ra tin học</p>	<p>Hiểu rõ các thuật ngữ liên quan đến tri thức kinh doanh, dữ liệu lớn, kho dữ liệu, khai phá dữ liệu, trực quan hóa dữ liệu: khái niệm, phân loại, chức năng.</p> <p>Hiểu và giải thích được mô hình tri thức kinh doanh, quy trình quản lý hiệu suất, quy trình tạo ra doanh thu và quy trình vận hành hệ thống khai phá dữ liệu lớn.</p> <p>Triển khai được các giai đoạn của quy trình phát triển hệ thống tri thức kinh doanh: triển khai hệ thống kho dữ liệu, triển khai công cụ khai phá dữ liệu, công cụ trực quan hóa dữ liệu.</p>

T T	Học phần	Mô tả học phần	Đầu ra đạt được
		<p>của trường Đại học Kinh tế Quốc dân khi đạt Chứng chỉ tin học quốc tế IC3 (Internet and Computing Core Certification) do tổ chức Certiport của Mỹ cấp. Để được cấp chứng chỉ IC3, thí sinh phải thi đạt cả 3 nội dung: Máy tính căn bản, Phần mềm máy tính và cuộc sống trực tuyến. Nhà trường có tổ chức các khóa học và cấp chứng chỉ cho sinh viên làm điều kiện để ra trường. Nhà trường có Quyết định số 632/QĐ-ĐHKQTGD ngày 4/5/2018 về việc ban hành quy định về chuẩn đầu ra tin học trình độ đại học hệ chính quy, đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân áp dụng từ khóa 59 (tuyển sinh năm 2017) trở đi.</p>	<p>Triển khai, thực hiện thành thạo hệ thống tri thức kinh doanh và phân tích ưu, nhược điểm của hệ thống; đánh giá những thách thức, khó khăn của hệ thống tri thức kinh doanh.</p> <p>Phát triển các kỹ năng phân tích, lập kế hoạch, triển khai chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp thông minh.</p> <p>Có kỹ năng tự tìm hiểu, đọc tài liệu về tri thức kinh doanh.</p> <p>Có trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực Hệ thống thông tin quản lý.</p>

9. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

9.1. Quy trình đào tạo

-Quy trình đào tạo theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân bậc đại học hệ chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Thời gian đào tạo thiết kế theo tiêu chuẩn là 48 tháng. Người học có thể tốt nghiệp sớm hoặc muộn theo quy định nhưng không sớm quá 36 tháng và muộn quá 72 tháng.

-Mỗi năm nhà trường tổ chức từ 2-3 kỳ học theo Xuân, Hạ, Thu. Trong đó, kỳ Xuân và Thu kéo dài 18 tuần và kỳ Hạ kéo dài 8 tuần, bao gồm cả giảng dạy và đánh giá.

- Người học nhập học được đăng ký học mặc định trong học kỳ 1, các học kỳ sau sinh viên tự đăng ký học theo kế hoạch giảng dạy của trường. Các học phần được sắp xếp linh hoạt theo từng học kỳ, người học có thể đăng ký học trước hoặc sau các học phần, không bắt buộc theo trình tự của kế hoạch dự kiến nhưng tuân thủ điều kiện tiên quyết để đảm bảo lộ trình tiếp thu kiến thức tối ưu.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp và cấp bằng (theo Thông tư 08/2021)

i. Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp có đủ các điều kiện sau:

- a) Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học của chương trình đào tạo;
 - b) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;
 - c) Có chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng – An ninh và hoàn thành học phần Giáo dục thể chất;
 - d) Hoàn thành “Tuần sinh hoạt công dân – sinh viên” và đạt điểm đánh giá rèn luyện theo quy định đối với sinh viên đại học chính quy;
 - e) Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- ii. Sinh viên có quyết định công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng trong thời hạn 03 tháng tính từ thời điểm sinh viên đáp ứng đầy đủ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành nghĩa vụ học phí, lệ phí theo quy định.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

-Thời gian áp dụng: Áp dụng cho khoá đào tạo tuyển sinh từ năm 2021.

-Nội dung cần đạt, phương pháp giảng dạy, phân bổ thời lượng (giảng dạy, thảo luận/Thực hành/tự học), và đánh giá được của từng học phần được mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

11. THỜI ĐIỂM BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO: Tháng 7 năm 2021

TRƯỞNG KHOA

PGS. TS Phạm Thị Thanh Thủy

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Phạm Hồng Chương